

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025 – 2026

Phần I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình tổng thể và Chương trình môn học/hoạt động giáo dục;
2. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
3. Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về Ban hành điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;
4. Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ GDĐT Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;
5. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
6. Công văn số 4171/GDTrH-BGDĐT ngày 26/8/2022 của Bộ GDĐT về hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông;
7. Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/2/2023 của của Bộ GDĐT về Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên (đối với trường chuyên);
8. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
7. Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;
8. Căn cứ Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;
9. Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;
10. Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp
11. Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-

2026, Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

12. Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

13. Công văn số 867/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương; Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025; Thực trạng đội ngũ giáo viên, chất lượng của học sinh và điều kiện về cơ sở vật chất của nhà trường chuẩn bị cho năm học 2025- 2026.

Trường THCS Thu Bồn xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

Phần II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài

a. Thời cơ

- Trong những năm gần đây tình hình kinh tế và đời sống nhân dân không ngừng phát triển và đạt mức tăng trưởng khá; văn hoá xã hội có sự tiến bộ nhiều, thu nhập bình quân người dân được nâng lên rõ rệt; an sinh xã hội được bảo đảm ổn định.

- Đảng bộ, Chính quyền địa phương luôn coi trọng giáo dục. Đồng thời đã có rất nhiều văn bản triển khai sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Trong đó có nhiều loại văn bản để triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; có nhiều chính sách ưu tiên đối với giáo dục.

- Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực trong công tác khuyến học khuyến tài đối với nhà trường.

- Nhà trường luôn được Đảng uỷ, HĐND, UBND phường An Thắng và các cấp, các ngành quan tâm về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để làm tốt chức năng, nhiệm vụ giáo dục toàn diện và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

b. Thách thức

- Trường học được đóng trên địa bàn trải dài từ hướng Đông sang Tây cơ sở giao thông chưa thuận lợi cho các em đi lại, tiềm ẩn nhiều rủi ro mất an toàn. Mùa mưa bão dễ bị chia cắt các tuyến đường do gần sông, ruộng. Thành phần dân cư đa dạng; dân số ngày càng đông một phần do tỷ lệ sinh tự nhiên, một phần tăng do người dân từ địa phương khác đến làm ăn sinh sống.

- Trường nằm trong dự án khu đô thị Điện Thắng Nam 1 đang được khởi công nên tiềm ẩn về ô nhiễm môi trường (tiếng ồn, bụi,...), dễ mất an toàn giao thông do nhiều xe cơ giới di chuyển, đường sá tạm bợ, vật liệu công trường ...

- Sự phát triển của công nghệ thông tin nhất trí tuệ AI ngày càng phổ biến, nguy cơ học sinh nghiện game, nghiện mạng xã hội, y lại nội dung kiến thức có trên không gian mạng mà không tự lực, tự rèn luyện bản thân. Những hệ lụy tệ nạn xã hội, từ một bộ phận nhỏ gia đình không hạnh phúc, ly hôn, con không

chung sống cùng bố mẹ hoặc bố mẹ chưa quan tâm đúng mức, nhà trường gặp nhiều khó khăn trong công tác giáo dục các em.

2. Môi trường bên trong

2.1. Đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV)

a. Thuận lợi

*. Về đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL)

TT	Chức vụ	Số lượng		Đăng viên	Trình độ				So với nhu cầu	
		T.số	Nữ		>ĐH	ĐH	CD	Khác	Thừa	Thiếu
1	Hiệu trưởng	01	01	01		01				
2	Phó hiệu trưởng	01		01	01					
Tổng số		02	01	02	01	01				

- Đội ngũ CBQL nhà trường là có kinh nghiệm nhiều trong công tác; Làm việc có kế hoạch, khoa học, năng động và thường xuyên đổi mới, sáng tạo, quan tâm đến giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh.

*. Về đội ngũ giáo viên

TT	Môn học	Giáo viên		Đăng viên	Số giáo viên						So với nhu cầu	
					Biên chế	HD	Trình độ chuyên môn					
		T.số	Nữ				ThS	ĐH	CD	Khác	Thừa	Thiếu
1	Toán	4	3	3	4			4				
2	Vật lí	4	3		3	1		4				
3	Hóa học	1	1	1	1			1				
4	KHTN	1	1			1		1				
5	Sinh học	0										
6	Tin học	1	1	1	1			1				
7	Ngữ văn	4	4		3	1		4				
8	Lịch sử	1	1		1			1				
9	Địa lí	1		1	1			1				
10	Tiếng Anh	3	2	2	3			3				
11	GDCD	0										
12	AN	1	1	1	1				1			
13	MT	1	1		1			1				
14	Công nghệ	0										
15	GDTC	2		2	2			2				
Tổng số		24	18	11	21	3		23	1			

- Đội ngũ giáo viên: Có tinh thần tập thể, đoàn kết, nhiệt tình, trách nhiệm với công việc được giao, yêu nghề, gắn bó với trường, mong muốn trường phát triển. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần học hỏi, có nhiều kinh nghiệm và tâm huyết với nghề; số lượng đội ngũ cơ bản đảm bảo đáp ứng cho nhu cầu giảng dạy các bộ môn.

***. Về đội ngũ nhân viên**

TT	Bộ phận	Số lượng		Đăng viên	Số nhân viên						So với nhu cầu		
					Biên chế	HĐ	Trình độ						
		ThS	ĐH				CĐ	TC	Khác	Thừa	Thiếu		
1	Kế toán	1	1		1				1				
2	Văn thư	1	1		1			1					
3	Thư viện	1	1		1					1			
4	Thiết bị	1	1		1			1					
5	Y tế												Không
6	Bảo vệ	1	1			1					1		
Tổng số		5	5		4	1		2	1	1	1		

Đội ngũ nhân viên nhà trường có trình độ chuyên môn đáp ứng theo yêu cầu vị trí việc làm, nhiệt tình, có trách nhiệm, sử dụng thành thạo tin học.

b. Khó khăn

Đội ngũ CBGVNV so với nhu cầu, nhà trường thiếu 04 giáo viên, 01 giáo viên đang nghỉ thai sản; trường đã thực hiện hợp đồng được 04 giáo viên. Tổng số giáo viên: 23 (không bao gồm giáo viên TPT); Tỷ lệ giáo viên /lớp: 23/13 lớp, đạt tỷ lệ 1.77 giáo viên /lớp chưa đáp ứng đủ tỉ lệ 1,9 giáo viên /lớp. Giáo viên của nhà trường đứng lớp phải dạy số giờ/tuần cao hơn (19 tiết), trong khi đó có tới 02 giáo viên là cốt cán về chuyên môn của Phòng An Thắng. Hầu hết giáo viên phải dạy nhiều khối lớp, các môn học trái môn. Số tiết được tính cho công tác kiêm nhiệm nhiều nên số tiết được tính cho mỗi giáo viên một số môn mỗi tuần phải trên 19 tiết so với quy định.

Việc đổi mới phương pháp dạy học ở một bộ phận nhỏ giáo viên chưa rõ nét, chưa linh hoạt.

Khả năng ứng dụng CNTT trong dạy học của một số giáo viên còn hạn chế. Giáo viên chưa được đào tạo chuẩn môn KHTN, LS&DL, Âm nhạc.

Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm mới được tuyển dụng từ tháng 4/2024 và nên chưa có kinh nghiệm nhiều.

2.2. Học sinh

a. Thuận lợi

Tình hình lớp, học sinh:

Tên lớp	SL	SL Nữ	Tỉ lệ (%)	Dân Tộc	Tỉ lệ (%)	Nữ Dân tộc	Tỉ lệ (%)	HSKT
6/1	35	23	65.71	1	2.86	1	4.35	1
6/2	36	18	50.00	0	0.00	0	0.00	2
6/3	36	20	55.56	0	0.00	0	0.00	0
Khối 6	107	61	57.01	1	0.93	1	1.64	3
7/1	44	20	45.45	0	0.00	0	0.00	1
7/2	40	18	45.00	0	0.00	0	0.00	0
7/3	39	14	35.90	0	0.00	0	0.00	1
Khối 7	123	52	42.28	0	0.00	0	0.00	2
8/1	34	18	52.94	0	0.00	0	0.00	0
8/2	36	14	38.89	0	0.00	0	0.00	0
8/3	36	15	41.67	0	0.00	0	0.00	1
8/4	38	17	44.74	0	0.00	0	0.00	0
Khối 8	144	64	44.44	0	0.00	0	0.00	1
9/1	37	19	51.35	0	0.00	0	0.00	2
9/2	38	19	50.00	0	0.00	0	0.00	1
9/3	35	20	57.14	0	0.00	0	0.00	0
Khối 9	110	58	52.73	0	0.00	0	0.00	3
Toàn Trường	484	235	48.55	1	0.21	1	0.43	9

- Chất lượng giáo dục đại trà và học sinh giỏi, học sinh năng khiếu trong những năm qua có sự chuyển biến tốt. Nhiều học sinh đoạt giải HSG, HSNK các cấp, 03 em trúng tuyển vào trường chuyên Lê Thánh Tông có tỉ lệ cao hơn với mặt bằng chung.

- Đa số học sinh có nề nếp, ý thức đạo đức tốt, chăm chỉ, chuyên cần.

- Học sinh đa phần ngoan ngoãn, lễ phép, tự giác trong thực hiện nội quy trường, lớp.

- Phần nhiều cơ bản các em đã xác định được mục đích, động cơ học tập đúng đắn.

- Đa phần các em học sinh đã có kỹ năng vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết vấn đề thực tiễn.

- Nhiều em rất đam mê các môn thể thao rèn luyện sức khỏe thường xuyên tập luyện (Bóng chuyền, bơi lội, cầu lông,...)

b. Khó khăn

- Một số học sinh gặp khó khăn trong tiếp thu kiến thức và chưa có động cơ, thái độ học tập đúng đắn.

- Một bộ phận nhỏ học sinh chưa đạt về kỹ năng giao tiếp, chậm tiến bộ trong học tập, ứng xử trong các mối quan hệ.

- Số lượng học sinh khuyết tật tương đối nhiều.

2.3. Điều kiện tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường

a. Thuận lợi

Địa điểm trường học được bố trí trên một khu vực về lâu dài an toàn, môi trường được đảm bảo, ít ảnh hưởng đến công tác dạy và học của nhà trường.

Có 07 phòng lớp học và 09 phòng học thực hành/bộ môn: Tất cả đều được xây dựng kiên cố, thoáng mát, có đủ bàn ghế cho giáo viên và học sinh, bảng từ chống lóa, hệ thống chiếu sáng, quạt mát; tất cả các phòng có máy chiếu đa năng hoặc ti vi thông minh phục vụ tốt cho dạy học ứng dụng CNTT; đáp ứng trong mọi điều kiện thời tiết; có đủ bảng nội quy, hệ thống kết nối mạng internet, hệ thống camera và âm thanh để quản lý các hoạt động giáo dục; có 01 phòng học đa năng phục vụ cho môn Giáo dục thể chất trong nhà khi thời tiết xấu; 01 hồ bơi kiên cố có mái che phục vụ phổ cập bơi và các tiết tự chọn Thể dục.

TT	Phòng thực hành/ bộ môn	Số lượng phòng	Phòng kho TB đi kèm
1	Phòng thực hành Lý	01	x
2	Phòng Tin học	01	
3	Phòng thực hành Hoá	01	x
4	Phòng thực hành C. nghệ	01	x
5	Phòng bộ môn Âm nhạc	01	
6	Phòng bộ môn Mỹ thuật	01	
7	Phòng bộ môn tiếng Anh	01	
8	Nhà đa năng bộ môn GDTC	01	
9	Phòng KHXH	01	

- Có khu phục vụ học tập; khu hành chính quản trị; khu vệ sinh của giáo viên và học sinh; nhà xe của CBGVNV và học sinh; công trình nước sạch; hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy học.

b. Khó khăn

- Diện tích trường học chưa đảm bảo theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT về sân chơi bãi tập, cho nên hạn chế về xây dựng nhà đa năng cho các hoạt động thể dục thể thao cho học sinh.

- Bàn ghế học sinh chưa đảm bảo theo chuẩn nên không đảm bảo sức khỏe cho học sinh trong quá trình học tập. Bàn ghế, tủ phục vụ cho phòng Hội trường, phòng Giáo viên, văn phòng còn thiếu nhiều.

- Còn thiếu nhiều trang thiết bị để triển khai các hoạt động giáo dục: thiếu nhiều máy vi tính cho phòng Tin (nhiều máy tính còn hoạt động nhưng đã cũ và không đồng bộ), thiếu thiết bị thí nghiệm cho các phòng học thực hành: Lý – Công nghệ để hoạt động giáo dục STEM, phòng Hoá, Công Nghệ, phòng Âm nhạc (Đàn), Phòng Tiếng Anh (máy tính, thiết bị nghe), phòng Mỹ thuật (kệ, giá vẽ), phòng thiết bị dùng chung.

- Còn thiếu một số phòng: Tư vấn học đường; Phòng truyền thống, Nhà đa năng, Phòng thiết bị dùng chung (Theo CT GDPT mới 2018).

- Sân trường buổi sáng chịu ánh sáng trực tiếp từ mặt trời nên khó cho tổ chức các hoạt động, nhất là tiết chào cờ.

- Nhà để xe cho học sinh và giáo viên diện tích quá nhỏ, chưa đáp ứng nhu cầu sử dụng.

- Trường chưa được cấp giấy quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất.

- Số các phòng có cửa gỗ bị mối ăn nhiều dẫn đến một số phòng không mở cửa được và hư hỏng nhiều.

Phần III. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

- Gìn giữ, phát huy những truyền thống, điểm mạnh, ưu điểm của nhà trường hiện có.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số

- Thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2025-2026 với chủ đề “Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng”

- Kiện toàn và đổi mới, sáng tạo hiệu quả chất lượng công tác quản lý điều hành của Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, các bộ phận trong nhà trường theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo từng vụ việc được phân công. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tập trung chỉ đạo nâng cao hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh theo hướng cụ thể, thiết thực gắn liền với cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành.

- Đảm bảo thực hiện mục tiêu của chương trình giáo dục do Bộ GDĐT ban hành. Chú trọng công tác giáo dục đạo đức, văn hóa ứng xử cho học sinh.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phát huy tính tích cực chủ động trong học tập, tạo cho học sinh thói quen học tập suốt đời.

- Chú trọng hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đảm bảo gắn với thực tiễn, giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức nhiều hoạt động dạy học, giáo dục và giao lưu để các em có khả năng thích ứng với môi trường.

- Chú trọng giáo dục rèn luyện học sinh có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật.

- Xây dựng cảnh quan sư phạm nhà trường xanh sạch đẹp, tham mưu mua sắm trang thiết bị dạy học từ nguồn tự chủ và xã hội hoá của tổ chức cá nhân. Lập tờ trình xin kinh phí từ UBND phường.

- Thành lập ban khuyến học, khuyến tài hỗ trợ nhà trường cho học sinh khó khăn, đạt thành tích trong các hoạt động, cuộc thi,....

- Đảm bảo các tiêu chí trường đạt chuẩn và kiểm định đạt mức độ 1.

- CBGVNV và học sinh chấp hành nghiêm chỉnh: Luật an toàn giao thông; Quy tắc ứng xử; An toàn trường học; Văn hoá ứng xử; Nội quy cơ quan; Phòng chống tham nhũng; trường học hạnh phúc; Phòng chống ma túy; Bạo lực học đường; Phòng chống cháy nổ ...

Phần IV. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch, đề ra nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, dựa trên văn bản chỉ đạo và định hướng của cấp trên đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.

- Tạo điều kiện tốt nhất để mọi học sinh đều có cơ hội được học tập và phát triển những phẩm chất, năng lực đã được hình thành ở cấp tiểu học; Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, kỷ cương, gắn với thực tiễn; tập trung rèn luyện phương pháp tự học, phát triển tư duy, giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống, có hiểu biết ban đầu về ngành nghề và ý thức nghề nghiệp.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch để điều chỉnh, bổ sung kịp thời. Thực hiện đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của cấp trên.

- Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học. Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch năm học linh hoạt, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Bảo đảm hoàn thành chương trình đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục đã duyệt với Phòng Giáo dục.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy và học thông qua sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, các đợt Hội giảng, thao giảng và sinh hoạt cụm; đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực. Tăng cường tổ chức các hoạt động dạy học thí nghiệm thực hành. Tiếp tục thực hiện tốt việc dạy học STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), chú trọng hướng nghiệp nghề; thành lập các Câu lạc bộ HSG, CLB Nghệ thuật - Thể dục thể thao và xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt một cách thiết thực, hiệu quả.

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là chất lượng tuyển sinh vào 10 THPT chuyên và lớp 10 các trường THPT công lập.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021. Đẩy mạnh triển khai giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh; tuyên truyền đến cha mẹ học sinh (CMHS) định hướng phân luồng học sinh sau THCS.

- Tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu lực quản lý của Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về năng lực chuyên môn, quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán, giáo viên chủ nhiệm (GVCM).

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Tiếp tục tăng cường kỷ cương, nề nếp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường; đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học.

- Thực hiện hiệu quả khuyến học, khuyến tài trong nhà trường. Vận động hơn nữa các tổ chức, cá nhân quan tâm đến giáo dục của nhà trường.

- Tham mưu chính quyền địa phương về cơ sở vật chất còn thiếu, Hoàn thiện giấy chứng nhận đất và tài sản gắn liền với đất của nhà trường.

- Tham mưu UBND phường việc tổ chức in, phát hành tài liệu giáo dục địa phương, đảm bảo cung cấp tài liệu giáo dục địa phương đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Tham mưu xây dựng cơ chế huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống. Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng

cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CT GDPT.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với học sinh

a. Về quy mô, số lượng: Giữ vững sĩ số học sinh.

b. Về chất lượng các mặt giáo dục

- Kết quả rèn luyện của học sinh: Tốt 94% trở lên; còn lại là loại Khá; không có học sinh xếp loại Đạt, chưa đạt.

- Kết quả học tập của học sinh: Tốt 25%; Khá 50%; Đạt 22%; Chưa đạt: 3%.

- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng/hoàn thành chương trình THCS: Học sinh lên lớp thẳng, hoàn thành chương trình đạt từ 99% trở lên.

- Chất lượng thi tốt nghiệp THCS: Học sinh lớp 9 đỗ tốt nghiệp THCS đạt 100%;

- Tỷ lệ học sinh đỗ vào lớp 10: Tỷ lệ đỗ lớp 10 THPT đạt từ 85% trở lên (so với học sinh TN THCS), trong đó có ít nhất 3 em đỗ vào trường THPT chuyên.

- Chất lượng thi HSG văn hóa: Đảm bảo số lượng học sinh tham gia kỳ thi học sinh giỏi, học sinh năng khiếu theo quy định. Có từ 05 học sinh trở lên đạt giải kỳ thi HSG văn hóa lớp 9 cấp thành phố.

- Chất lượng các cuộc thi khác: Tham gia đầy đủ và phấn đấu có giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích.

- Thi HSG, HSNK ... đồng đội, toàn đoàn: đạt top 10 trở lên.

2.2. Đối với giáo viên

- 100% giáo viên giảng dạy đảm bảo chỉ tiêu chất lượng môn học theo kế hoạch của nhà trường (Văn, Toán, Anh: 85% TB trở lên, KHTN: 95% TB trở lên các môn còn lại 97% TB trở lên). Các môn bằng hình thức đánh giá: 100% tỉ lệ mức đạt;

- Tỷ lệ CBGVNV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 20%; danh hiệu LĐTT đúng quy định;

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do ngành tổ chức;

- Các cuộc thi khác: Nhà trường tham gia đầy đủ các môn; phấn đấu đạt kết quả cao.

2.3. Đối với tổ chuyên môn

- Tổ chức thảo luận, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện chương trình theo quy định tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 (bổ sung CV 1707 và CV 5636....) của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Thảo luận, hội ý việc tiếp tục đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/tháng.

- Tập trung thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nhóm bộ môn theo nghiên cứu bài học. Tăng cường hoạt động dự giờ rút kinh nghiệm để hoàn thiện cấu trúc nội dung kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; phương

pháp hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

- Đầu năm học tăng cường hoạt động dự giờ, thăm lớp trong năm học; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Thường xuyên kiểm tra việc hiệu quả sử dụng đồ dùng dạy học của Giáo viên việc đăng ký, trả mượn, bảo quản theo quy định

- Tổ trưởng chuyên môn chỉ đạo xây dựng kế hoạch, kiểm tra kế hoạch dạy học của giáo viên phải xác nhận đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung kiểm tra.

- Tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng; theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm bảo đảm chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

- Giáo viên bồi dưỡng HSG lập danh sách đội tuyển theo môn khối 9, thực hiện theo thời khóa biểu đã phân công; giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng phù hợp để đạt được hiệu quả cao nhất.

- Phân công giáo viên bồi dưỡng học sinh chậm tiến để nâng cao chất lượng giáo dục đại trà.

- Phân công giáo viên bộ môn (GVBM) lựa chọn học sinh, hướng dẫn ôn luyện, khích lệ học sinh tham gia các cuộc thi do sở tổ chức và các cuộc thi tìm hiểu qua mạng.

- Tổ chức phụ đạo cho học sinh chậm tiến bộ, dạy học ôn tập cho học sinh cuối cấp.

2.4. Đối với tổ văn phòng

2.5. Đối với đoàn thể và tổ chức khác

- Liên Đội kết hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, đặc biệt là Đoàn phường tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động:

- + Xây dựng kế hoạch nhỏ quyền góp, ủng hộ bạn nghèo,...

- + Tham gia chăm sóc cây xanh, trồng cây trang trí khuôn viên nhà trường. Nghiêm cấm học sinh ăn quà vặt không đúng nơi quy định.

- + Tham gia giao lưu, liên hoan văn hoá văn nghệ, các hoạt động vui chơi nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn hoặc các sự kiện chính trị, xã hội của địa phương.

- + Thực hiện Chăm sóc phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, các cuộc vận động khác.

- Ban giám hiệu, đoàn thanh niên, tổng phụ trách phối kết hợp chặt chẽ với GVCN chỉ đạo đội sao đỏ và các lớp duy trì tốt các nề nếp trong nhà trường, thực hiện tốt an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống các tai tệ nạn trong xã hội; xây dựng tốt môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện,...

- Nhà trường tiếp tục duy trì các tiêu chí đã được công nhận về “trường học thân thiện - học sinh tích cực”.

- Nhà trường thực hiện tốt phong trào, các quy định về đạo đức nhà giáo, để mỗi thầy cô giáo là *tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*. Việc xây dựng và quán triệt thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức tới cán bộ, giáo viên, nhân viên,

học sinh: Nhà trường có các nội quy, quy định về đạo đức, quy tắc ứng xử cho giáo viên-nhân viên và học sinh, được thông tin công khai trước hội đồng sư phạm và học sinh vào đầu năm học; các nội quy quy định được in thành bảng biểu treo nơi làm việc và học tập.

***. Về công tác phối hợp khác: CMHS, các tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường.**

Nhà trường tiếp tục tham mưu với các cấp có thẩm quyền để bổ sung giáo viên, còn thiếu để thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy; tích cực tham mưu với chính quyền địa phương sửa chữa một số hạng mục công trình đã xuống cấp để xây dựng cảnh quan nhà trường khang trang, sạch đẹp; tích cực phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, Ban đại diện (BDD) CMHS... trong công tác xã hội hóa, xây dựng trường lớp, công tác giáo dục rèn luyện cho học sinh.

2.6. Tập thể nhà trường

a. Công tác văn thể mỹ

- Có 100% học sinh được tham gia các hoạt động xã hội, thể dục thể thao và các chương trình giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động trải nghiệm thực tiễn, có từ 40% học sinh tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ STEM và 15% học sinh tham gia Olympic tiếng Anh, có từ 30% học sinh tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ Nghệ thuật, TDTT. Tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng khiếu về văn nghệ, thể dục thể thao nhà trường.

- Tham gia dự thi TDTT các cấp. Đạt ít nhất 20 giải cá nhân và đồng đội.

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng; thi thể dục thể thao, thi văn nghệ, trò chơi dân gian ... vào dịp lễ tết và các ngày kỷ niệm 20/11, 26/3

b. Công tác Thư viện trường học

- Có đủ sách giáo khoa, giáo viên, tham khảo phục vụ nhu cầu tìm hiểu kiến thức của giáo viên và học sinh. Duy trì xây dựng thư viện đạt tiêu chuẩn mức độ 1 theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT.

- Thực hiện dạy tại thư viện ít nhất mỗi bộ môn một tiết năm học.

- Thường xuyên tổ chức giới thiệu sách hay đến với bạn đọc mỗi tuần giới thiệu ít nhất 1 đầu sách hay trên trang web nhà trường.

- Từng bước thực hiện hiệu quả sử dụng công nghệ thông tin vào thư viện điện tử, Đăng kí sử dụng đồ dùng dạy học thông qua hồ sơ điện tử.

- Có kế hoạch tổ chức cho các lớp trong 1 tuần theo định kì.

c. Công tác Y tế học đường

- 100% học sinh ý thức rèn luyện sức khỏe, giữ gìn vệ sinh chung và vệ sinh cá nhân, ý thức bảo vệ môi trường.

- 100% học sinh tham gia được tuyên truyền phòng các loại bệnh theo hướng dẫn của ngành y tế, không để dịch bệnh lây lan.

- 100% học sinh tham gia BHYT và được chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định.

d. Công tác Quốc phòng an ninh

Tham gia tích cực, hiệu quả chương trình dạy học tích hợp trong các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, GDCD, Mĩ thuật (Theo Thông tư số 01/2017/TT - BGDDT của Bộ GDĐT ban hành ngày 13 tháng 10 năm 2017 về việc hướng dẫn công tác Quốc phòng an ninh trong trường Tiểu học, THCS)

e. Chỉ tiêu

- Trường: Tập thể lao động Tiên tiến.
- Hoàn thành PCGD THCS mức độ 03.
- Giữ vững Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ II.
- Cơ quan văn hóa, nhà trường đảm bảo “An toàn-ANTT” theo Thông tư 124 của Bộ Công An.
- Liên đội: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Phần V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT

1. Cơ sở vật chất

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, vệ sinh môi trường, cảnh quan trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe, an toàn cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý theo quy định.
- Nhà trường chủ động kiểm tra việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; kịp thời sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đáp ứng việc triển khai Chương trình GDPT 2018.

2. Đội ngũ

a. Cán bộ quản lí

- Bổ nhiệm hiệu trưởng mới kịp thời chuẩn bị ổn định nhân sự quản lý trong trường học.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận, cá nhân trong nhà trường.
- Hiệu trưởng đã ký hợp đồng đối với các vị trí HĐ chuyên môn nghiệp vụ còn thiếu so với nhu cầu, kịp thời chuẩn bị năm học mới.
- Hướng dẫn, chỉ đạo, giám sát thực hiện các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ và giáo viên.

b. Giáo viên

- Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện chương trình theo quy định tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020; (bổ sung CV 1707 và CV

5636....) của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, làm đồ dùng dạy học, tổ chức các hoạt động cho học sinh linh hoạt, sáng tạo.

- Tích cực dự giờ và sinh hoạt chuyên môn. Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm, trường, chú trọng các nội dung về triển khai CTGDPT 2018 như: xây dựng kế hoạch giáo dục, đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, công tác ôn tập phù hợp với đối tượng học sinh; có giải pháp nâng cao chất lượng thi vào lớp 10 gắn với khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo dục STEM; công tác quản lý sử dụng thiết bị dạy học.

- 100% cán bộ, giáo viên có gmail công vụ, thực hiện chữ ký số

- 100% cán bộ, giáo viên sử dụng giáo án điện tử, hồ sơ điện tử qua phần mềm hồ sơ điện tử.

- 100% giáo viên tham gia làm ĐDDH đơn giản để tự phục vụ cho tiết dạy của mình.

- 100% giáo viên sử dụng thiết bị, ĐDDH hiện có.

- Đăng ký sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học theo mẫu và nộp về bộ phận thiết bị đúng thời gian quy định (vào sáng thứ bảy trước tuần dạy qua gmail).

c. Nhân viên

- Thiết bị rà soát lại các trang thiết bị nhà trường phân loại các trang thiết bị phù hợp chương trình mới 2018. Tham mưu kịp thời lên kế hoạch đề xuất mua đồ dùng còn thiếu.

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; Tham mưu và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình 2018.

- Thư viện: Tham mưu kịp thời mua SGK, tài liệu tham khảo phục vụ cho công tác tập huấn của Giáo viên. Chuẩn bị kịp thời tài liệu giáo dục địa phương, SGK chỉnh lý

- Văn phòng rà soát và hệ thống lại các văn bản cấp trên và các văn bản chỉ đạo trong năm học.

- Hoàn thiện trang web hoạt động duy trì thường xuyên. Cập nhật thông tin nhà trường, các kế hoạch, báo cáo, công khai tài chính và các văn bản quy định.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ, CHẤT LƯỢNG

1. Xây dựng các tổ hợp lựa chọn các môn học, tổ chức cho học sinh lựa chọn, phân chia lớp

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch HĐGD nhà trường đã xây dựng. Xây dựng KH HĐGD 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), Kết thúc học kỳ I trước ngày 18 tháng 01 năm 2026, hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31 tháng 5 năm 2026. Xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở trước ngày 30 tháng 6 năm 2026. Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước ngày 31 tháng 7 năm 2026.

2. Chương trình chính khóa các môn học

TT	Môn/Tuần	Khối 6				Khối 7				Khối 8				Khối 9			
		Tuần 1=>9	Tuần 10=> 18	Tuần 19=> 27	Tuần 28=> 35	Tuần 1=>9	Tuần 10=> 18	Tuần 19=> 27	Tuần 28=> 35	Tuần 1=>9	Tuần 10=> 18	Tuần 19=> 27	Tuần 28=> 35	Tuần 1=>9	Tuần 10=> 18	Tuần 19=> 27	Tuần 28=> 35
1	Toán	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4
2	Văn	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4
3	Anh	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
4	Lịch Sử và Địa lí	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
	Địa	2	1	1	2	1	2	2	1	1	2	2	1	2	1	1	2
	Sử	1	2	2	1	2	1	1	2	2	1	1	2	1	2	2	1
5	KHTN	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4
	Lý	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	1	2	1	1	2	1
	Sinh	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	1	1	1	1	1
	Hóa	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	1	2
6	Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	1	1
7	GDCD	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
8	Nghệ thuật	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
	Mĩ Thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
9	Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
10	Thể Dục	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
11	HĐTN, HN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
12	Giáo dục địa phương	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
Tổng số tiết trên lớp		29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	30	30	30	30	29	29

+ Mùa hè

Sáng	SH lớp	Tiết 1	Tiết 2	Tiết 3	Tiết 4	Tiết 5	
Bắt đầu Kết thúc	6h50 7h00	7h00 7h45	7h50 8h35	8h50 9h35	9h40 10h25	10h30 11h15	
Chiều	SH lớp	Tiết 6	Tiết 7	Tiết 8	Tiết 9	Tiết 10	
Bắt đầu Kết thúc	12h50 13h00	13h00 13h45	13h50 14h35	14h40 15h25	15h40 16h25	16h30 17h15	

+ **Mùa mưa:** Điều chỉnh giờ buổi sáng trễ hơn 10 phút; buổi chiều sớm hơn 10 phút.

3. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; làm cho mỗi học sinh đều sẵn sàng tham gia trải nghiệm tích cực.

- Tạo điều kiện cho học sinh trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát

triển kĩ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định dựa trên những tri thức và ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.

Tạo cơ hội cho học sinh suy nghĩ, phân tích, khái quát hoá những trải nghiệm để kiến tạo kinh nghiệm, kiến thức và kĩ năng mới.

- Lựa chọn linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục phù hợp: phương pháp nêu gương; phương pháp giáo dục bằng tập thể; phương pháp thuyết phục; phương pháp tranh luận; phương pháp luyện tập; phương pháp khích lệ, động viên; phương pháp tạo sản phẩm và các phương pháp giáo dục khác.

4. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

4.1 Yêu cầu về đánh giá kết quả giáo dục

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT.

- TTCM, giáo viên được phân công tổ chức hoạt động nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình; sự tiến bộ của học sinh trong và sau các giai đoạn trải nghiệm. Kết quả đánh giá là căn cứ để định hướng học sinh tiếp tục rèn luyện hoàn thiện bản thân và cũng là căn cứ quan trọng để các cơ sở giáo dục, các nhà quản lí và đội ngũ giáo viên điều chỉnh chương trình và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Đánh giá phải dựa trên các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong chương trình: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp thông qua hoạt động theo chủ đề, hoạt động hướng nghiệp, thông qua quá trình tham gia hoạt động tập thể và các sản phẩm của học sinh trong mỗi hoạt động.

- Đánh giá học sinh cần tập trung vào sự đóng góp của học sinh cho các hoạt động tập thể, số giờ tham gia các hoạt động và việc thực hiện có kết quả hoạt động chung. Như động cơ, tinh thần, thái độ, ý thức trách nhiệm, tính tích cực đối với hoạt động chung của học sinh cũng được đánh giá thường xuyên trong quá trình tham gia hoạt động.

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đánh giá bằng nhận xét, kết quả học tập được đánh giá bằng nhận xét theo 01 (một) trong 02 (hai) mức: Đạt, Chưa đạt.

+ **Giáo viên** dùng hình thức nói hoặc viết để nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ rèn luyện và học tập của học sinh; nhận xét sự tiến bộ, ưu điểm nổi bật, hạn chế chủ yếu của học sinh trong quá trình rèn luyện và học tập; đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh.

+ **Học sinh** dùng hình thức nói/viết để tự nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ rèn luyện và học tập, sự tiến bộ, ưu điểm nổi bật, hạn chế chủ yếu của bản thân.

- Đánh giá bằng nhận xét kết quả rèn luyện và học tập của học sinh được sử dụng trong đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ thông qua các hình thức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ rèn luyện và học tập của học sinh phù hợp với đặc thù của môn học.

4.2. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

- Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

- Mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học theo quy định.

- Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kỳ chọn 02 (hai) lần.

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình tổ chức các hoạt động học được thiết kế trong Kế hoạch tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Khi đánh giá phải thông báo trước cho học sinh về các tiêu chí đánh giá và định hướng cho học sinh tự học; đánh giá bằng nhận xét về hành vi, thái độ, hành động và kết quả thực hiện của học sinh theo yêu cầu của câu hỏi, bài tập, bài thực hành, thuyết trình, sản phẩm học tập phải hoàn thành (được nêu cụ thể trong Kế hoạch: nếu học sinh làm đúng thì động viên, khích lệ, giúp học sinh hoàn thiện hơn về nội dung, phương pháp, cách trình bày (viết, nói); nếu học sinh gặp khó khăn hoặc làm sai thì chỉ ra nguyên nhân, gợi ý, hỗ trợ (hoặc giao cho bạn cùng lớp, cùng nhóm hỗ trợ) để học sinh vượt qua; tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh được tự đánh giá, góp ý lẫn nhau trong quá trình học tập.

4.3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

- Đánh giá định kỳ gồm đánh giá giữa kỳ, đánh giá cuối kỳ, thực hiện thông qua: bài kiểm tra, bài thực hành, dự án học tập...

- Thời gian làm bài kiểm tra đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60-90 phút. Trong mỗi học kỳ, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét có 01 lần đánh giá giữa kỳ và 01 lần đánh giá cuối kỳ.

- Đối với bài kiểm tra đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông trước khi thực hiện.

- Khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026.

5. Kế hoạch hoạt động của năm học (theo tháng)

(Phụ Lục 2)

6. Chỉ tiêu và giải pháp cụ thể thực hiện chương trình kế hoạch giáo dục

a. Nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh

*** Chỉ tiêu**

- 100% học sinh của nhà trường được học môn Tiếng Anh, ưu tiên rèn luyện kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh cho học sinh.
- Học sinh được tham gia học tập và tham gia các cuộc thi trực tuyến trên không gian mạng.
- Học sinh được tạo điều kiện giao tiếp với người nước ngoài.

*** Biện pháp**

- Tiếp tục thực hiện đổi mới -kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT.
- Động viên, tạo điều kiện cho GVBM, CBQL tham gia học ngoại ngữ để đạt trình độ ngoại ngữ đúng quy định, giáo viên Tiếng Anh tham gia bồi dưỡng, nâng cao năng lực Tiếng Anh để đảm bảo nguồn lực thực hiện dạy học chính thức chương trình Tiếng Anh THCS mới, tham gia tích cực vào các hoạt động của bộ môn Tiếng Anh do Phòng GDĐT tổ chức.
- GVBM Tiếng Anh điều hành, hướng dẫn giúp học sinh tiếp tục duy trì cuộc thi Olympic Tiếng Anh trong trường một cách có hiệu quả, khuyến khích học sinh tham gia nhằm phát triển năng lực, phẩm chất, kỹ năng sống và tạo môi trường cho học sinh nâng cao khả năng nghe nói tiếng Anh. Phối hợp với các trung tâm anh ngữ mời giáo viên nước ngoài về sinh hoạt, dạy chương trình bổ trợ theo sự thống nhất của CMHS theo hướng xã hội hoá giáo dục.
- Thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh đầy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ ở các bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ để học sinh được tiếp cận với phương pháp kiểm tra mới và dần hoàn thiện hơn về khả năng nghe, nói tiếng Anh.

b. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

*** Chỉ tiêu**

Thực hiện đảm bảo số tiết hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp theo quy định.

*** Hình thức tổ chức**

- Tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, tham quan dã ngoại, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn ...
- Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và sinh hoạt theo chủ đề như:
 - + Sinh hoạt tập thể toàn trường: chào cờ đầu tuần, các hội thi, các buổi lễ phát động, các ngày kỷ niệm, các buổi giao lưu tập thể, các phong trào thi đua của toàn trường...
 - + Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp hàng tuần, sinh hoạt lớp theo chủ đề (Theo chương trình của nhà trường), các hoạt động chung của lớp (tham quan, dã ngoại, thi đua giữa các tổ, ...)
- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên, các hoạt động có tính chính trị

- xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, Đội...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao.

- Tăng cường lòng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

*** Tổ chức thực hiện**

- CBQL nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với BDD CMHS về tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động phong trào chỉ đạo giáo viên TPT Đội của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình Hiệu trưởng và BDD CMHS phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các lớp phối hợp với BDD CMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm.

- Các hoạt động trải nghiệm chính trong năm học: **(Phục Lục 3)**

c. Về công tác Giáo dục thể chất

*** Chỉ tiêu**

100% học sinh tham gia học chính khóa môn giáo dục thể chất và các hoạt động ngoại khóa: Câu lạc bộ, thể dục giữa giờ, hoạt động thể thao; thể dục tự chọn.

*** Biện pháp**

- Giáo viên thể dục tham mưu bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch về công tác giáo dục thể chất trường học, chú trọng các nội dung sau:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025.

- Đối với thể dục chính khóa: Thực hiện Phân phối chương trình môn học thể dục theo Công văn số 1440/SGDĐT-GDTrH ngày 01/10/2015 của Sở GDĐT. Tuy nhiên tùy vào điều kiện thực tế của nhà trường, các tổ/nhóm chuyên môn có thể hoán đổi chương trình ở các khối lớp sao cho phù hợp nhưng phải đảm bảo dạy đủ 2 tiết/tuần/lớp, tuyệt đối không được cắt xén chương trình, việc hoán đổi chương trình phải được thống nhất từ tổ/nhóm chuyên môn và phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện.

- Tổ thể dục hoàn thành bài tập thể dục giữa giờ cho học sinh lớp 6 ngay từ đầu năm học, duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

- Giáo viên GDTC phối hợp với liên đội thực hiện bài thể dục nhịp điệu đan xen với bài tập thể dục để học sinh thực hiện trong giờ ra chơi nhằm tạo sự hứng thú cho học sinh.

- Chú trọng công tác phòng chống đuối nước; tổ chức các hoạt động thể dục
- thể thao trong nhà trường như: Giải thể thao học sinh, các trò chơi dân gian, ... đa dạng và phong phú. Xây dựng kế hoạch tổ chức HKPD năm học 2025-2026, thành lập đội tuyển tham gia đầy đủ các môn thi theo quy định.

d. Nội dung giáo dục địa phương

*** Chỉ tiêu**

- 100% các môn học có nội dung giáo dục địa phương được giảng dạy đúng nội dung và phân phối chương trình quy định.
- Thực hiện nội dung Giáo dục địa phương đảm bảo 35 tiết/35 tuần thực học.
- Tích hợp lịch sử Đảng bộ Điện Thắng vào các môn học: Lịch sử và Địa lí; Môn Giáo dục địa phương; môn GDCD; Ngữ văn.

*** Biện pháp**

- Phổ biến đầy đủ kế hoạch giảng dạy nội dung giáo dục địa phương ở đầu năm học.
- Đảm bảo các tài liệu cần thiết phục vụ cho việc giảng dạy.
- Các Tổ chuyên môn đưa nội dung giáo dục địa phương vào sinh hoạt chuyên môn và dự giờ nghiên cứu các tiết dạy học chương trình địa phương để rút kinh nghiệm trong tổ chức giáo dục hiệu quả.
- Xây dựng kế hoạch nội dung tích hợp Lịch sử Điện Thắng và có các nội dung tích hợp cụ thể.

e. Thực hiện việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh

*** Chỉ tiêu**

- 100% học sinh được giáo dục đạo đức, kỹ năng sống: Không có học sinh vi phạm pháp luật và có nguy cơ vi phạm pháp luật.
- 100% các tiết học có nội dung lồng ghép tích hợp đều được thực hiện theo đúng quy định.

*** Biện pháp**

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; tăng cường công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong nhà trường.

- Thực hiện giáo dục đạo đức, kỹ năng sống *lồng ghép, tích hợp ở các bộ môn văn hóa*. Trong sinh hoạt tổ chuyên môn cần tập trung thảo luận tăng cường thực hiện việc lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy, mại dâm và phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; tổ chức hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học; xây dựng môi trường giáo dục an toàn,

lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường hiệu quả; triển khai thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

- Trong quá trình kiểm tra hồ sơ giáo án của giáo viên các Tổ trưởng chuyên môn, Phó hiệu trưởng cần chú trọng theo dõi việc lồng ghép các nội dung này trong bài soạn.

- Hướng dẫn, tổ chức cho học sinh được tham quan, học tập thông qua hình thức trải nghiệm, viếng thăm các di sản văn hóa tại địa phương.

- Trong quá trình soạn giảng GVBM cần cập nhật để giảng dạy các nội dung học tập gắn với thời sự quê hương, đất nước và các số liệu thống kê.

f. Thực hiện tốt công tác giáo dục an toàn giao thông (ATGT), phòng chống đuối nước, vệ sinh thân thể, vệ sinh an toàn thực phẩm; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn điện trong nhà trường

*** Chỉ tiêu**

Không để xảy ra tai nạn giao thông, tai nạn đuối nước, tai nạn điện, hỏa hoạn, ngộ độc thực phẩm, mất an ninh trật tự đối với CBGVNV và học sinh toàn trường.

*** Biện pháp**

- Tăng cường tuyên truyền giáo dục an toàn giao thông, chống đuối nước, vệ sinh thân thể, vệ sinh an toàn thực phẩm theo Thông tư liên tịch số 08/2008/TTLT/BYT-BGDĐT ngày 08/7/2008 trong các giờ sinh hoạt lớp, chào cờ đầu tuần.

- Phối hợp với Đoàn thanh niên Phường tham mưu với Công an về thực hiện công tác tuyên truyền An toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội cho toàn thể CBGVNV và học sinh tại đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhà trường đạt chuẩn về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho học sinh về an toàn giao thông, an toàn điện, phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, phòng chống ma túy.

- Bộ phận y tế trường học xây dựng kế hoạch tuyên truyền nâng cao sức khỏe cho học sinh, phòng chống ngộ độc thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.

- Tổ chức cho CBGVNV, CMHS và học sinh của nhà trường ký cam kết thực hiện tốt các nội dung trên.

g. Chuyên đề chuyên môn/ Hoạt động giáo dục

*** Chỉ tiêu**

Tăng cường tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp trong các bộ môn, tăng cường và đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. Mỗi tổ chuyên môn tổ chức được ít nhất 04 chuyên đề/năm, tập trung vào những vấn đề có tính chất thời sự, đặc biệt đối với nội dung chương trình GDPT 2018; đổi mới về phương pháp giảng dạy, có tác dụng nâng cao chất lượng dạy và học.

*** Biện pháp**

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thực hiện Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 và Công văn số 141/BGDĐT-

GDTrH ngày 12/01/2015 của Bộ GDĐT trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên "Nghiên cứu bài học" và đánh giá giờ dạy của giáo viên.

- Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng việc đổi mới trong chương trình mới 2018.

- Riêng với tổ KHTN xây dựng 01 chuyên đề dạy học STEM.

- Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong các tình huống có thể phát sinh dịch bệnh. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới;

- Xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, hoạt động trải nghiệm, dạy học STEM. Dạy học sát đối tượng, dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng; tăng cường các biện pháp để tiếp tục giảm tỷ lệ học sinh chưa đạt, tăng tỷ lệ học sinh đạt loại tốt, khá về học tập.

h. Hoạt động Thể dục thể thao; Quốc phòng & An ninh; Câu lạc bộ.....

***. Nội dung**

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa thăm quan di tích lịch sử, bảo tàng, nhà truyền thống, tổ chức hội trại, đọc sách, phát thanh măng non, thi kể chuyện, thi viết, vẽ tranh, sinh hoạt các câu lạc bộ, các hội thi tìm hiểu về quốc phòng an ninh ...

- Nhà trường thành lập các câu lạc bộ: CLB nghệ thuật, thể dục-thể thao; CLB Giáo dục STEM, CLB Bồi dưỡng HSG, và các nhóm chủ nhiệm các câu lạc bộ tham mưu xây dựng Điều lệ, lập kế hoạch hoạt động, trường phê duyệt. Tạo điều kiện để học sinh tiếp cận với các hoạt động vui học, rèn luyện các kỹ năng trong giao tiếp và phát triển năng khiếu cá nhân. Thông qua các Câu lạc bộ nhằm tạo cho các em học sinh một sân chơi giải trí lành mạnh để các em cảm nhận được, thấy được “ Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”. Tạo tinh thần các em đoàn kết thông qua các hoạt động của các Câu lạc bộ và các hoạt động xã hội khác, góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động nghệ thuật của nhà trường. Học sinh nhận ra giá trị đoàn kết thông qua việc sinh hoạt tập thể, sinh hoạt nhóm, qua đó trau dồi kinh nghiệm bản thân và năng lực hợp tác trong quá trình học tập. Thông qua các hoạt động để tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đạo đức, lối sống, truyền thống của dân tộc cho học sinh

7. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT, ôn tập học sinh cuối cấp, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà

a. Bồi dưỡng HSG, HSNK

- Lựa chọn, ôn luyện đội tuyển tham dự cuộc thi học sinh giỏi cấp thành phố đối với khối 9

*** Đối với CBQL**

- Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo, tổ chức công tác bồi dưỡng HSG, HSNK:

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, giáo án giảng dạy của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

*** Đối với tổ chuyên môn**

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

*** Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi**

- Lập danh sách đội tuyển theo các môn.

- Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công.

- Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất.

- Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra (30% số học sinh tham gia dự thi đạt giải).

*** Thời gian thực hiện:** Thực hiện theo lịch của Sở GDĐT.

b. Phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT 2018:

+ Triển khai kế hoạch dạy phụ đạo học sinh chậm tiến từ tháng 10/2025 (sau thực hiện bài kiểm tra thường xuyên đầu tiên của các môn học).

+ GVBM dạy phụ đạo học sinh cần có kế hoạch bài dạy cụ thể, nội dung cần truyền đạt cho học sinh, sau mỗi tiết học cần ghi đầy đủ thông tin vào sổ đầu bài dành cho việc dạy phụ đạo của nhà trường.

+ Bố trí giáo viên dạy chính khóa cũng là giáo viên dạy phụ đạo để thuận lợi cho việc theo dõi quá trình học tập đồng thời thuận lợi trong việc đánh giá về sự tiến bộ của học sinh.

+ GVCN có nhiệm vụ theo dõi, thường xuyên nhắc nhở học sinh, phối hợp chặt chẽ với GVBM, CMHS để có biện pháp giúp các em thực hiện tốt nhiệm vụ của người học sinh. Đề xuất với Hội khuyến học của trường, BDD CMHS khen thưởng kịp thời đối với những học sinh có hướng tiến bộ rõ rệt để động viên, khích lệ các em học tốt hơn.

- Đối với học sinh chưa thực hiện tốt nội quy của nhà trường hoặc chưa đáp ứng yêu cầu về phẩm chất theo yêu cầu của CTGDPT mới:

+ GVCN thu thập, xác minh các thông tin đối với học sinh thường xuyên vi phạm nội quy của nhà trường kịp thời nhắc nhở, uốn nắn các em. Phối hợp tốt với Tổng phụ trách, CMHS trong việc theo dõi, kiểm tra, quản lý học sinh lớp mình.

+ Chú trọng việc thuyết phục, cảm hóa, thể hiện tình yêu thương trong quá trình giáo dục học sinh.

+ Nhà trường có trách nhiệm tham mưu, phối hợp với các đoàn thể ở địa phương để có biện pháp quản lý, giáo dục học sinh.

c. Ôn tập học sinh cuối cấp

- Dựa vào kế hoạch tuyển sinh 10 của sở giáo dục nhà trường lên kế hoạch ôn tập cho học sinh khối 9 theo môn Toán, Ngữ Văn và môn do SGD chỉ định.

- GVBM dạy các lớp thường xuyên

d. Học sinh khuyết tật

- 100% học sinh khuyết tật (HSKT) đi học đầy đủ, hoà nhập với học sinh trong lớp để học tập và đủ điều kiện để lên lớp.

- Đối với Tổ chuyên môn:

+ Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và điều chỉnh kịp thời việc thực hiện kế hoạch giáo dục HSKT của giáo viên thông qua hồ sơ giáo dục HSKT thiết lập cho từng em.

+ Có biện pháp khuyến khích, động viên giáo viên và HSKT thực hiện kế hoạch giáo dục nghiêm túc.

- Đối với giáo viên trực tiếp dạy các lớp có HSKT học hòa nhập:

+ Thiết kế, điều chỉnh các hoạt động giáo dục vào từng môn học, từng bài học tạo cơ hội cho HSKT tham gia các hoạt động học tập.

+ Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh, học sinh với cộng đồng.

+ Việc đánh giá xếp loại HSKT theo điều 11 thông tư 22/2021/TT-BGDĐT căn cứ vào kết quả đạt được theo kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh cụ thể, không xếp các em vào diện chưa đạt, ngồi nhầm lớp;

- Đối với GVCN:

+ Thu thập thông tin, phối hợp GVBM xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho từng học sinh cụ thể

+ Theo dõi HSKT thông qua hồ sơ kế hoạch cá nhân của từng học sinh.

+ Thường xuyên phối hợp với CMHS để nhắc nhở, động viên các em đến trường, đến lớp đều đặn.

8. Tổ chức các hội thi, cuộc thi

a. Đối với giáo viên

- Phát động phong trào thi đua “*Dạy tốt - Học tốt*” trong giáo viên và học sinh. Tham gia các cuộc thi do các ngành, các cấp tổ chức.

- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CBGVNV, những người đã có sáng kiến được công nhận cấp thị xã, tỉnh trong nhiều năm báo cáo kinh nghiệm cho đồng nghiệp tại tổ. Mỗi cá nhân phải xây dựng kế hoạch, đầu tư thời gian và trí tuệ vào việc viết sáng kiến để đạt hiệu quả cao nhất.

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động.

b. Đối với học sinh

*** Chỉ tiêu**

- Phân đầu tham gia đầy đủ các kỳ thi, hội thi HSG, HSNK các cấp tổ chức và đạt tỉ lệ 50% giải cấp thành phố;

- Phân đầu có sản phẩm STEM tham gia dự thi đạt: 01 giải.

- Các cuộc, kỳ thi khác có tham gia và được xếp giải.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi trên internet...

9. Tăng cường quản lý, sử dụng các thiết bị dạy học

- Lãnh đạo nhà trường, TTCM tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng đồ dùng dạy học vào chương trình dạy học 2018.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường các phòng học mới xây.

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Tiếp tục phát huy nguồn lực xã hội hóa giáo dục để xây dựng, cải tạo cảnh quan sư phạm đạt tiêu chuẩn xanh-sạch-đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng “Trường học hạnh phúc” để học sinh an vui đến trường.

- Chủ động kiểm tra, thống kê việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; kịp thời sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đáp ứng việc triển khai Chương trình GDPT 2018. Nâng cao trình độ, hiệu quả công tác của viên chức quản lý thiết bị dạy học; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị, phục vụ đổi mới phương pháp, kỹ thuật, nâng cao chất lượng dạy học.

- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng.

- Nâng cấp website của nhà trường để đảm bảo các yêu cầu về quản lý, điều hành, lưu trữ thông tin cũng như hệ thống các bài giảng trực tuyến;

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN THỂ VÀ TỔ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG (kèm theo các Phụ lục)

1. Tổ chức Cuộc thi Học thuật: Mở các cuộc thi cấp trường về "**Rung chuông vàng**," "**Đường lên đỉnh Olympia**," hoặc "**Nhà khoa học trẻ**." Các cuộc thi này giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn luyện sự nhanh nhạy và tinh thần cạnh tranh lành mạnh. Bạn có thể tổ chức thi theo đội hoặc cá nhân để tăng tính đa dạng.

2. Thành lập các Câu lạc bộ (CLB) sở thích

- **CLB Tiếng Anh (English Speaking Club):** Tổ chức các buổi nói chuyện với giáo viên nước ngoài, xem phim, nghe nhạc bằng tiếng Anh, và các buổi tranh luận (debate) theo chủ đề.

- **CLB Khoa học (Science Club):** Hướng dẫn học sinh thực hiện các thí nghiệm vui, các dự án khoa học đơn giản. Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật cấp thành phố hoặc quốc gia.

- **CLB Thể thao:** Tổ chức các giải đấu bóng đá, bóng rổ, cầu lông, cờ vua... cấp trường theo định kỳ.

- **CLB Âm nhạc và Nghệ thuật:** Hướng dẫn học sinh biểu diễn văn nghệ, làm đồ thủ công, vẽ tranh. Có thể tổ chức các buổi biểu diễn nhỏ hàng tháng hoặc trong các ngày lễ lớn.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ HỌC TẬP, RÈN LUYỆN, SINH HOẠT CHO HỌC SINH

1. Tham quan thực tế

- **Di tích lịch sử, văn hóa:** Dẫn học sinh đến các bảo tàng, di tích để học hỏi lịch sử một cách trực quan.

- **Làng nghề truyền thống:** Đến các làng gốm, làng lụa... để tìm hiểu quy trình sản xuất và giá trị văn hóa.

- **Trường đại học, trường nghề:** Tổ chức các buổi tham quan để học sinh có cái nhìn ban đầu về các ngành nghề, môi trường làm việc và học tập trong tương lai.

2. Hoạt động tình nguyện và cộng đồng

- **"Ngày thứ bảy xanh":** Cùng nhau dọn dẹp vệ sinh trường học hoặc các khu vực công cộng.

- **Chiến dịch "Sách cũ - Tri thức mới":** Quyên góp sách giáo khoa cũ, truyện, quần áo để tặng cho học sinh vùng khó khăn.

- **Giao lưu với các bạn khuyết tật hoặc có hoàn cảnh đặc biệt:** Giúp các em rèn luyện sự đồng cảm, chia sẻ và yêu thương.

3. Hoạt động hỗ trợ học tập và rèn luyện kỹ năng sống

- **Chương trình "Bạn giúp bạn":** Các học sinh có học lực giỏi kèm cặp, giúp đỡ các bạn học sinh chưa đạt. Có thể tổ chức theo nhóm nhỏ hoặc một thầy - một trò.

- **Sinh hoạt chuyên đề:** Mời các chuyên gia về tâm lý, giáo dục giới tính, an toàn trên mạng xã hội, phòng chống bạo lực học đường, và định hướng nghề nghiệp để trò chuyện với học sinh.

- **Hội thảo kỹ năng:** Tổ chức các buổi workshop về **kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, tư duy phản biện, và quản lý thời gian.**

- **"Góc thư viện" hoặc "Thư viện di động":** Thường xuyên giới thiệu sách hay, tổ chức các buổi đọc sách và thảo luận.

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP, ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LUỒNG HỌC SINH SAU TỐT NGHIỆP THCS

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2025-2030”.

- Tổ chức quán triệt các văn bản của các cấp về công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng được mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

- Phối hợp với Trung tâm GDHN-GDTX, trường Cao đẳng nghề để tuyên truyền với học sinh qua buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc bố trí một số buổi ngoại khoá với học sinh cuối cấp.

- Tổ chức và phối hợp với các trường Cao đẳng nghề, trường phổ thông Quảng Đông,... cho học sinh khối 9 để các em hiểu hơn về nhu cầu tuyển dụng ngành nghề hiện nay và giúp phụ huynh và học sinh thấy được lợi ích của công tác tư vấn nghề.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho GVCN khối 9 nắm bắt thông tin

từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với GVBM phân loại học lực của học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hay theo học nghề tại trường Cao đẳng nghề.

VI. THỰC HIỆN GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐ, TRIỂN KHAI HỌC BẠ SỐ

1. Ứng dụng AI trong dạy học

Trí tuệ nhân tạo (AI) có thể giúp giáo viên và học sinh giảm tải công việc, cá nhân hóa việc học, và tăng tính tương tác.

a. Hỗ trợ giáo viên

Soạn bài giảng và đề thi: Giáo viên có thể sử dụng các công cụ AI để tạo ra các bài giảng, câu hỏi trắc nghiệm, hoặc đề thi một cách nhanh chóng. Các công cụ này cũng có thể gợi ý các hoạt động học tập phù hợp với mục tiêu bài học.

Tự động hóa công việc hành chính: AI có thể giúp giáo viên chấm điểm các bài kiểm tra trắc nghiệm, sắp xếp thời khóa biểu hoặc quản lý hồ sơ học sinh, giúp giáo viên có thêm thời gian tập trung vào việc giảng dạy.

b. Hỗ trợ học sinh

Học sinh có thể tương tác với các chatbot AI để được giải đáp thắc mắc về bài học, hoặc sử dụng các ứng dụng AI để luyện tập kỹ năng (ví dụ: luyện nói tiếng Anh với giáo viên ảo). AI có thể đề xuất các tài liệu học tập phù hợp với trình độ của từng học sinh, giúp các em tự học và ôn tập hiệu quả hơn. Học sinh có thể dùng AI để tạo ra các sản phẩm học tập độc đáo như video, poster, hoặc bài thuyết trình.

2. Xây dựng và sử dụng học liệu số

- **Học liệu số** là nguồn tài nguyên phong phú, đa dạng, bao gồm: bài giảng điện tử, sách giáo khoa điện tử, thí nghiệm ảo, video, hình ảnh và các phần mềm dạy học.

- Khuyến khích giáo viên tự tạo và chia sẻ học liệu số, như bài giảng e-learning, bài trình chiếu PowerPoint, hay các video thí nghiệm. Trường có thể xây dựng một kho lưu trữ chung để toàn bộ giáo viên và học sinh có thể truy cập. Giáo viên có thể tận dụng các học liệu số có sẵn của Bộ GD&ĐT hoặc các nền tảng giáo dục uy tín khác để làm phong phú thêm bài giảng của mình.

3. Triển khai Học bạ số, Hồ sơ, Giáo án, ... điện tử

Học bạ số là một phần quan trọng của công cuộc chuyển đổi số trong giáo dục, giúp quản lý dữ liệu học sinh hiệu quả và minh bạch hơn.

Lựa chọn hệ thống phù hợp: Sử dụng các phần mềm quản lý giáo dục được Bộ GD&ĐT hoặc Sở GD&ĐT, Vnedu đảm bảo tính năng tạo và quản lý học bạ điện tử, đảm bảo tính pháp lý và bảo mật.

Quy trình nhập liệu: Phân công GVCN và giáo vụ phụ trách việc nhập điểm và các thông tin liên quan vào hệ thống học bạ số theo đúng quy định.

Ngoài ra áp dụng Vnedu trong quản lý: Lịch công tác, Hồ sơ giáo dục, Các văn bản, Lịch báo giảng, Giáo án Giáo viên, các kế hoạch ...

Sử dụng gmail, Google Drive trong công tác quản lý mượn trả đồ dùng dạy học, việc ra đề kiểm tra, các báo cáo, thống kê trong nhà trường.

Sử dụng hiệu quả Zalo tạo lập nhóm, cá nhân trong công tác điều hành công việc. Liên hệ với phụ huynh học sinh ...

VII. CÔNG TÁC TƯ VẤN CHO HỌC SINH

- Thành lập Ban Tư vấn học đường gồm CBQL, GVCN, giáo viên Tổng phụ trách Đội, Nhân viên YTHĐ, Nhân viên kế toán và các giáo viên có nhiều kinh nghiệm.

- **Tư vấn cá nhân:** Mở phòng tư vấn riêng, tạo kênh liên lạc qua hòm thư/email để học sinh có thể chia sẻ bí mật.

- **Tư vấn nhóm:** Thành lập các nhóm nhỏ theo chủ đề (ví dụ: nhóm bạn bè, nhóm giải tỏa căng thẳng học tập) để các em trao đổi, hỗ trợ lẫn nhau.

- **Chuyên đề:** Tổ chức các buổi nói chuyện, tọa đàm định kỳ về các chủ đề như: "Thay đổi tâm sinh lý tuổi dậy thì", "Phòng chống bạo lực học đường", "Kỹ năng quản lý cảm xúc".

- **Sinh hoạt ngoại khóa:** Tổ chức "Ngày hội hướng nghiệp" với sự tham gia của các trường THPT, trung tâm giáo dục nghề nghiệp.

- **Hội thảo:** Mời các chuyên gia, cựu học sinh thành công trong nhiều lĩnh vực về trường để chia sẻ kinh nghiệm, giới thiệu các ngành nghề tiềm năng.

VIII. CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG – AN NINH

- Giáo dục, tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh.

- Giáo dục tinh thần đoàn kết, yêu nước của dân tộc Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ lịch sử; bảo vệ chủ quyền biển, đảo; bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia; quyền lợi, trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; giới thiệu một số sự kiện lịch sử chống giặc ngoại xâm; một số nội dung về bảo vệ thông tin cá nhân khi tham gia mạng xã hội; giới thiệu một số nội dung về phòng, chống tệ nạn xã hội đối với học sinh; chính sách tín ngưỡng, tôn giáo của Nhà nước.

- Dạy học lồng ghép theo hướng dẫn của Thông tư số 08/2024/TTBGDDĐT ngày 15 tháng 05 năm 2024 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Thực hiện lồng ghép trong các môn học đối với từng lớp, theo sách giáo khoa do nhà trường lựa chọn, phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh, tập trung vào các môn học: Ngữ văn; Giáo dục công dân; Lịch sử và Địa lí; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); GDTC, Nội dung giáo dục địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

IX. XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC

- Tiếp tục củng cố/kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng “Trường học hạnh phúc”; có kế hoạch triển khai xây dựng “Trường học hạnh phúc” một cách cụ thể, hiệu quả; gắn việc xây dựng “Trường học hạnh phúc” với công tác thi đua, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tăng cường thực hiện các hoạt động giáo dục nhận thức đối với CBQL, giáo viên và học sinh về ý nghĩa của việc xây dựng “Trường học hạnh phúc” đối

với việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, hạnh phúc; đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tập trung xây dựng các điều kiện, triển khai thực hiện thực chất, sâu sát các tiêu chuẩn, tiêu chí về “Trường học hạnh phúc”;

- Kịp thời tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có kết quả, thành tích nổi bật, có ảnh hưởng tích cực trong hoạt động xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

X. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC BẬC THCS

Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; Rà soát các tiêu chuẩn phổ cập theo quy định, kiểm tra nắm bắt tình hình phổ cập giáo dục THCS để duy trì mức độ 3.

XI. QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH, TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Quản lý hành chính

- **Xây dựng một hệ thống quản lý khoa học, minh bạch và hiệu quả, giảm thiểu thủ tục hành chính.**

+ Quản lý hồ sơ học sinh, giáo viên: Cập nhật thông tin chính xác và đầy đủ, bao gồm hồ sơ cá nhân, học bạ, và các quyết định liên quan.

+ Quản lý văn bản: Xây dựng quy trình tiếp nhận, xử lý, và lưu trữ văn bản đi/đến một cách khoa học.

+ Công tác báo cáo: Lập các báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cấp trên.

+ Sử dụng phần mềm quản lý: Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hành chính, chẳng hạn như phần mềm quản lý trường học, hệ thống học bạ điện tử, và các ứng dụng liên lạc với phụ huynh.

- **Phân công trách nhiệm:**

+ CBQL: Chịu trách nhiệm chung, phê duyệt các quy trình và văn bản quan trọng.

+ Văn phòng nhà trường: Trực tiếp thực hiện các công việc hành chính, lưu trữ hồ sơ, và quản lý văn bản.

+ GVCN: Cập nhật thông tin học sinh và quản lý hồ sơ lớp học.

2. Quản lý tài chính: đảm bảo việc thu chi tài chính minh bạch, đúng quy định của Nhà nước, phục vụ hiệu quả cho hoạt động của nhà trường

- Xây dựng kế hoạch thu chi: Lập dự toán ngân sách chi tiết cho từng hoạt động, bao gồm chi cho hoạt động chuyên môn, cơ sở vật chất, lương, và các khoản phụ cấp.

- Quản lý các khoản thu: Xây dựng quy trình thu các khoản đóng góp của học sinh (học phí, các khoản thu theo thỏa thuận) minh bạch và có hóa đơn, chứng từ đầy đủ.

- Quản lý chi tiêu: Chi tiêu đúng theo dự toán đã được duyệt, đảm bảo có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ.

- Quyết toán tài chính: Thực hiện quyết toán ngân sách định kỳ và cuối năm theo quy định.

3. Quản lý tài sản: quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường

- Kiểm kê tài sản: Lập sổ theo dõi, định kỳ kiểm kê tài sản (bàn ghế, máy tính, thiết bị dạy học) và đánh giá tình trạng sử dụng.
- Bảo trì, sửa chữa: Lập kế hoạch bảo trì, sửa chữa định kỳ hoặc đột xuất để đảm bảo các thiết bị luôn hoạt động tốt.
- Thanh lý tài sản: Lập hồ sơ, thủ tục thanh lý đối với những tài sản đã cũ, hỏng, không còn giá trị sử dụng.
- Sử dụng hiệu quả: Xây dựng quy chế sử dụng tài sản, trang thiết bị một cách tiết kiệm và hiệu quả.
- CBQL: Phê duyệt kế hoạch quản lý tài sản, chỉ đạo việc bảo trì, sửa chữa và mua sắm. Cán bộ thiết bị: Trực tiếp quản lý, theo dõi tình trạng sử dụng và bảo trì các thiết bị dạy học. Giáo viên, nhân viên: Chịu trách nhiệm sử dụng và bảo quản các tài sản được giao.

XII. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM THEO QUY ĐỊNH

- Căn cứ theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT (có hiệu lực từ ngày 14/02/2025), việc quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm.
- Không ép buộc: Việc học thêm phải hoàn toàn trên tinh thần tự nguyện của học sinh và sự đồng ý của phụ huynh. Nhà trường không được dùng bất cứ hình thức nào để ép buộc học sinh.
- Minh bạch, công khai: Mọi thông tin về kế hoạch, chương trình, thời gian, địa điểm, giáo viên và học phí (nếu có) phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc niêm yết tại trường.
- Không thu tiền trong nhà trường: không được thu tiền của học sinh khi tổ chức dạy thêm trong nhà trường. Các hoạt động cho học sinh có học lực chưa đạt hoặc học sinh được bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn thi cuối cấp theo kế hoạch của trường.
- Giáo viên tham gia dạy thêm tại các trung tâm hoặc tại nhà phải báo cáo với Hiệu trưởng về môn học, địa điểm, hình thức và thời gian tham gia. Hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường có thu tiền phải được đăng ký kinh doanh.
- Giám sát và Báo cáo: Phối hợp với các đoàn kiểm tra của UBND phường, Sở GDĐT để đảm bảo hoạt động tuân thủ đúng quy định. Báo cáo định kỳ, báo cáo tổng kết về tình hình tổ chức dạy thêm, học thêm.

XIII. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, thực hiện điều chỉnh chương trình giáo dục hiện hành, việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;
- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, hoạt động tổ chuyên môn; tổ chức dạy học, giáo dục; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn trường học, công tác đảm bảo vệ sinh, an toàn trường học;
- Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản; thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GDĐT ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo

dục quốc dân; thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập theo Luật số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc Hội về thực hiện dân chủ cơ sở và Thông tư số 11/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

- Kiểm tra công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo quy định hiện hành.

XIV. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ, AN TOÀN TRƯỜNG HỌC; PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC

- **Thành lập Ban chỉ đạo an ninh:** Phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên trong Ban Giám hiệu, GVCN, cán bộ y tế và bảo vệ để phối hợp xử lý các tình huống.

- **Phối hợp với chính quyền địa phương:** Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với công an, chính quyền địa phương để đảm bảo an ninh, trật tự khu vực xung quanh trường học.

- **Tổ chức các buổi tuyên truyền:** Định kỳ tổ chức tuyên truyền về phòng chống bạo lực học đường, xâm hại, an toàn giao thông, và phòng chống ma túy.

- **Lồng ghép vào các môn học:** Tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng sống, phòng chống bạo lực vào các tiết sinh hoạt dưới cờ hoặc các môn học phù hợp.

- **Phối hợp với phụ huynh:** Thông tin kịp thời đến phụ huynh về các nguy cơ tiềm ẩn và cùng nhau xây dựng môi trường an toàn cho học sinh.

- **Xây dựng phương án xử lý:** Lập phương án chi tiết cho các tình huống như cháy nổ, tai nạn, bạo lực học đường, hoặc thiên tai.

- **Tập huấn định kỳ:** Tổ chức các buổi diễn tập phòng cháy chữa cháy, sơ cứu ban đầu để học sinh và cán bộ, giáo viên có thể ứng phó kịp thời.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

- Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

- **Phòng y tế:** Trang bị đầy đủ các thiết bị, dụng cụ y tế và bố trí cán bộ y tế chuyên trách để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và giáo viên.

- Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh trong nhà trường.

XV. XÂY DỰNG SỬA ĐỔI CÔNG KHAI DÂN CHỦ

1. Thực hiện nghiêm túc Quy chế công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GDĐT ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Triển khai thực hiện nghiêm túc việc nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; tổ chức cho cán bộ giáo viên ký cam kết nâng cao chất lượng giáo dục gắn với khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

3. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, từng bước sử dụng học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác

quản lý thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Thực hiện nghiêm Chỉ thị 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 và Công văn 750/SGDĐT- GDPT ngày 16/6/2022 về sử dụng SGK và sách tham khảo trong các cơ sở GDPT.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

XVI. CÔNG KHAI CÁC NỘI DUNG THEO THÔNG TƯ SỐ 09/2024/TT-BGDĐT CỦA BỘ GDĐT

1. Nội dung công khai

a. Thông tin chung về trường

- Tên trường
- Địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, Website trường
- Loại hình của nhà trường, cơ quan quản lý trực tiếp
- Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường
- Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường
- Thông tin người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử
- Tổ chức bộ máy
- + Quyết định thành lập, quyết định đổi tên trường
- + Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;
- + Quyết định điều động, bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng;
- + Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường; sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường;
- + Họ và tên, chức vụ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường.
- Các văn bản khác của nhà trường: Chiến lược phát triển của nhà trường; quy chế dân chủ; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

b. Thu, chi tài chính

b.1. Tình hình tài chính của nhà trường trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

- Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);
- Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên,

cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

b.2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của nhà trường trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

b.3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

b.4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

b.5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

c. Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục

c.1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

- Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

- Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

c.2. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung

- Diện tích khu đất xây dựng trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; so sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; so sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Số thiết bị dạy học hiện có; so sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong nhà trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được nhà trường lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ GDĐT.

c.3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục

- Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

- Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của nhà trường qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

d. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục

d.1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học

- Kế hoạch tuyển sinh của nhà trường, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;

- Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở trường;

d.2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước

- Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường;

- Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ GDĐT; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;

- Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp; số lượng học sinh trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

2. Cách thức công khai

2.1. Công khai trên Website trường, bao gồm

- Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục do nhà trường thực hiện được quy định tại Chương II của Quy chế này tính đến tháng 6 hằng năm;

- Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của nhà trường tính đến ngày 31 tháng 12 hằng năm theo định dạng file PDF với các nội dung tối thiểu theo quy định tại phụ lục I kèm theo Quy chế này (Phụ lục I: Mẫu báo cáo thường niên của cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông);

- Việc bố trí nội dung công khai trên Website do nhà trường quyết định, bảo đảm thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

2.2. Phổ biến hoặc phát tài liệu về nội dung công khai vào đầu khóa học, năm học mới

Nhà trường thực hiện phổ biến các nội dung công khai tại cuộc họp CMHS hoặc phát tài liệu về nội dung công khai cho CMHS vào tháng đầu tiên của năm học mới;

2.3. Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật

3. Thời điểm công khai như sau

- Công bố công khai các nội dung theo quy định trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hằng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức;

- Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

- Thời gian công khai trên Website trường tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai.

4. Ngoài việc thực hiện công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GDĐT ban hành quy định về công khai trong hoạt

động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, nhà trường phải thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

XVII. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt chủ trương, chính sách về đổi mới giáo dục trung học; phối hợp chặt chẽ với cơ quan báo chí, truyền hình địa phương, kịp thời chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo đúng Luật Thi đua - Khen thưởng, Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ GDĐT về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục; các văn bản hướng dẫn hiện hành về công tác thi đua, khen thưởng; chỉ đạo, hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, thành phố, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục.

XVIII. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG, XÂY DỰNG DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

- Tiếp tục tham mưu, đề xuất với UBND phường An Thắng: cơ sở diện tích đất đủ diện tích và có giấy xác nhận quyền sử dụng đất để xây dựng thêm 06 phòng học, 01 nhà đa năng và mua sắm, sửa chữa trang thiết bị bàn, ghế, tủ, máy tính bàn.

- Chú trọng xây dựng cơ sở vật chất nhà trường gắn liền với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục cấp trung học cơ sở, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; đồng thời chủ động để triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình.

XIX. CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG GIÁO DỤC

1. Giữa nhà trường với tổ chức Đoàn, Đội

- Nhà trường chỉ đạo Đoàn Đội hoạt động theo đúng quy trình năm học của ngành và nhà trường nhằm mục đích giáo dục đạo đức tác phong đội viên đồng thời xây dựng nền nếp tốt trong trường học, tạo môi trường trường học an toàn, thân thiện.

- Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho Đoàn Đội tổ chức hoạt động theo quy trình Đoàn Đội cấp trên, đảm bảo chế độ chính sách cho giáo viên phụ trách công tác Đoàn Đội. Phải có nhiều giải pháp tích cực để giáo dục tác phong đạo đức, nhân cách cho học sinh sống theo nề nếp, kỷ luật và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

2. GVCN với CMHS và CBQL

GVCN thường xuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng (chú trọng các văn bản liên quan đến giáo dục) đến CMHS nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân có tinh thần ham học, tạo lên phong trào thi đua học, học tập suốt đời...

3. Đối với tổ chức các đoàn thể chính quyền địa phương

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể của phường An Thắng để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động huy động học sinh đến trường, học sinh bỏ học, giáo dục đạo đức cho học sinh. Có chính sách ưu tiên động viên và khuyến khích học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài để khuyến khích học sinh vươn lên trong học tập và rèn luyện.

4. BDD CMHS

Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho BDD CMHS hoạt động và tổ chức họp để đánh giá tình hình hoạt động của Hội trong năm cũ, đề ra kế hoạch hoạt động trong năm học mới và tổ chức bầu BDD CMHS của năm học.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với CMHS trong việc giáo dục đạo đức và quản lý học sinh; chăm lo các điều kiện phục vụ cho việc học tập, rèn luyện và phát triển của học sinh.

BDD CMHS tổ chức hoạt động theo Điều lệ BDD CMHS do Bộ GDĐT ban hành.

XX. THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC

- Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GDĐT ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Triển khai thực hiện nghiêm túc việc nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; tổ chức cho cán bộ giáo viên ký cam kết nâng cao chất lượng giáo dục gắn với khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, sử dụng học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục hiệu quả công tác khuyến tài, khuyến học trong nhà trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt chủ trương, chính sách về đổi mới giáo dục trung học.

- Công tác thi đua, khen thưởng:

+ Thực hiện đánh giá xếp loại CBGVNV và xét thi đua khen thưởng dựa trên các tiêu chí đã được thông qua Hội nghị viên chức năm học 2025-2026 và các văn bản quy định hiện hành.

+ Đối với học sinh thực hiện đánh giá xếp loại học sinh và công nhận các danh hiệu căn cứ theo đúng quy định tại Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ;

+ Hội đồng thi đua khen thưởng của nhà trường xây dựng tiêu chí chấm điểm thi đua và thông qua trong liên tịch và các tổ bộ phận và công khai trong Hội nghị viên chức đầu năm học 2025-2026. Hội đồng thi đua sẽ phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên trong hội đồng theo dõi, kiểm tra để đánh giá chính xác.

Việc đánh giá xếp loại thi đua được công khai, tỷ lệ GV đạt HTXS nhiệm vụ; đạt LĐTĐ và CSTĐ không vượt quá tỷ lệ quy định theo văn bản Nghị định số 48/2023/NĐ-UBND sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/9/2023. Thực hiện Công văn số 2332/UBND-NV ngày 25/8/2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Điện Bàn về việc triển khai Nghị định số 48/2023/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 của Chính phủ.

+ Chú trọng vai trò của tổ trưởng tổ chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động giáo dục.

+ Chú trọng đầu tư kinh phí cho các hoạt động trải nghiệm, tham quan di tích, thiên nhiên.

XXI. CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG

- **Thúc đẩy tinh thần nỗ lực:** Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh để khuyến khích học sinh, giáo viên và tập thể nhà trường không ngừng cố gắng, vươn lên.

- **Tôn vinh thành tích:** Kịp thời ghi nhận và biểu dương những thành tích xuất sắc, những đóng góp tích cực của các cá nhân và tập thể.

- **Xây dựng văn hóa nhà trường:** Góp phần tạo nên văn hóa học tập, lao động sáng tạo, đoàn kết và kỷ luật.

- **Đối với giáo viên:** Đăng ký và đạt các danh hiệu như "Giáo viên dạy giỏi cấp trường, phường, thành phố", "Chiến sĩ thi đua cơ sở".

- **Đối với học sinh:** Thi đua đạt thành tích cao trong học tập, đạt danh hiệu "Học sinh xuất sắc", "Học sinh giỏi", Học sinh tiến bộ vượt bậc và tham gia các kỳ thi học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật, các cuộc thi khác trên mạng, ...

- **Thi đua về nề nếp và kỷ luật các lớp:** Thi đua duy trì nề nếp, kỷ luật tốt, không có học sinh vi phạm nghiêm trọng. Rèn luyện ý thức chấp hành nội quy, tích cực tham gia các hoạt động tập thể. Tham gia tích cực vào các hoạt động văn nghệ, thể thao, tình nguyện, đóng góp xây dựng môi trường xanh-sạch-đẹp.

- **CBQL:** Chịu trách nhiệm chỉ đạo, phê duyệt kế hoạch, và ra quyết định khen thưởng. Ban hành Ban thi đua của trường: Bao gồm Ban Giám hiệu, TTCM, Đoàn thanh niên, Tổng phụ trách Đội và GVCN.

- **Tổng phụ trách Đội:** Phụ trách các hoạt động thi đua của Đội, theo dõi và báo cáo kết quả thi đua của các chi đội.

Phần VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TRÁCH NHIỆM CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

1. Hiệu trưởng

Hiệu trưởng phải chịu sự chỉ đạo, giám sát cấp ủy, Chi bộ lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường, xây dựng và đưa vào nghị quyết Chi bộ về các hoạt động của nhà trường, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, giáo viên phụ trách, điều hành công việc và chịu trách nhiệm trước Chi bộ về phần công việc được giao.

Hiệu chịu trách nhiệm điều hành, phân công nhiệm vụ cho mỗi cá nhân, tổ chức, xây dựng đầy đủ, chi tiết các kế hoạch tác nghiệp để điều hành và thực hiện nhiệm vụ. Định kì, hàng tháng có tổng kết, báo cáo, rút kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ trước Chi bộ và trước Hội đồng nhà trường.

2. Phó Hiệu trưởng

- Tăng cường quản lý hiệu quả của công tác chuyên môn; xác định mục tiêu, nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng phương hướng hoạt động về chất lượng dạy học của nhà trường và tổ chức quán triệt, triển khai đến đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và CMHS.

- Triển khai các hoạt động giáo dục trên tinh thần kế hoạch giáo dục của Nhà trường, rà soát lại đội ngũ giáo viên; nâng cao chất lượng đội ngũ nhằm đáp ứng yêu cầu công việc của ngành, địa phương.

- Tổ chức các hội thi, cuộc thi cấp trường đảm bảo về chất lượng và bồi dưỡng học sinh tham gia dự thi cấp Thị xã, cấp tỉnh.

- Phụ trách công tác phổ cập giáo dục THCS của địa phương theo phân công; hoàn thành các loại hồ sơ phổ cập, đảm bảo tính chính xác, khoa học.

- Phân công lao động dọn vệ sinh trường lớp, bố trí hợp lý khu vực vệ sinh cho từng lớp; theo dõi, quản lý cơ sở vật chất của nhà trường, kịp thời tham mưu Hiệu trưởng để bổ sung, sửa chữa, đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường.

- Phối hợp với Tổng phụ trách để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục của nhà trường.

3. Đối với tổ chuyên môn

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn; hướng dẫn giáo viên thực hiện; thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; thực hiện kịp thời chế độ báo cáo với Ban giám hiệu về việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn và giáo viên.

4. Tổ văn phòng

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức theo quy định

5. Liên Đội, Đoàn trường và các tổ chức khác

Xây dựng chương trình hành động hằng năm đảm bảo nội dung theo quy định; thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ của Liên đội theo quy định.

Triển khai cụ thể các đợt thi đua trong mỗi năm học, sau mỗi đợt tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời.

Hướng dẫn Học sinh, Đội viên thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, 5 nhiệm vụ của học sinh trong Điều lệ trường, nội quy nhà trường, các quy định trong quy tắc ứng xử văn hóa trường học, phòng chống cháy nổ, phòng chống thương tích ...

6. Đối với Giáo viên

- GVCN có kế hoạch hoạt động của lớp chủ nhiệm, thực hiện các biện pháp quản lý và giáo dục học sinh một cách có hiệu quả.

- GVBM có kế hoạch giáo dục, kế hoạch hoạt động của cá nhân; tập trung đổi mới phương pháp dạy học, tham gia dạy học có hiệu quả; phối hợp cùng GVCN giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

7. Đối với nhân viên

Nhân viên nắm rõ nội dung kế hoạch, chương trình hành động và tích cực phát huy vai trò trách nhiệm của bản thân trong thực nhiệm vụ.

II. CÔNG TÁC PHỐI HỢP CÁC BÊN LIÊN QUAN

1. Phối hợp với BDD CMHS

- Tạo cầu nối giữa nhà trường và gia đình, cùng nhau hỗ trợ học sinh phát triển toàn diện. Chia sẻ với BDD CMHS về kế hoạch năm học, các hoạt động giáo dục, ngoại khóa để nhận được sự đồng thuận và hỗ trợ.

- Cung cấp thông tin kịp thời về tình hình học tập, rèn luyện của học sinh. Lắng nghe phản hồi từ phía phụ huynh về các vấn đề liên quan đến nhà trường.

- Hình thức thực hiện: Họp BDD CMHS định kỳ. Tổ chức các buổi gặp mặt, hội thảo chuyên đề giữa nhà trường và phụ huynh. Sử dụng các kênh liên lạc như Zalo, email, hoặc số liên lạc điện tử để trao đổi thông tin hằng ngày.

2. Phối hợp với chính quyền địa phương

- Đảm bảo an ninh, trật tự và huy động sự hỗ trợ từ chính quyền để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

- An ninh, trật tự: Phối hợp với công an, dân phòng để đảm bảo an ninh, trật tự trong và ngoài khu vực trường học, đặc biệt là vào giờ cao điểm.

- Phòng chống tệ nạn xã hội: Cùng với chính quyền địa phương tuyên truyền, phòng chống các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, ma túy.

- Cơ sở vật chất: Vận động chính quyền hỗ trợ kinh phí hoặc các nguồn lực khác để sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất.

3. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể (Đoàn, Đội)

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục đạo đức, lý tưởng và kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức các buổi sinh hoạt dưới cờ, các cuộc thi, hoạt động ngoại khóa, tình nguyện. Giáo dục đạo đức, lối sống: Lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, lý tưởng cách mạng vào các hoạt động của Đoàn, Đội. Xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm và hướng nghiệp.

4. Phối hợp với cộng đồng xã hội, mời các chuyên gia, các vận động viên..

- Tư vấn hướng nghiệp: Mời các chuyên gia, cựu học sinh thành đạt từ các lĩnh vực khác nhau về trường để chia sẻ, định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

- Hợp tác với doanh nghiệp: Tổ chức các buổi tham quan, trải nghiệm thực tế tại các công ty, doanh nghiệp địa phương để học sinh có cái nhìn trực quan về môi trường làm việc.

- Các trung tâm ngoại ngữ, kỹ năng: Phối hợp với các trung tâm để tổ chức các cuộc thi tiếng Anh, các buổi workshop về kỹ năng mềm, tư duy phản biện.

5. Phối hợp với các cá nhân, doanh nghiệp quan tâm đến giáo dục

Vận động các doanh nghiệp tài trợ học bổng cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn hoặc các hoạt động của trường.

6. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí

- Quảng bá hình ảnh nhà trường, lan tỏa những tấm gương điển hình và các hoạt động ý nghĩa.

- Cung cấp thông tin cho các phóng viên, nhà báo về các hoạt động nổi bật, các thành tích xuất sắc của giáo viên và học sinh. Mời phóng viên đến đưa tin về các sự kiện lớn của trường như lễ khai giảng, bế giảng, các cuộc thi.

III. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT; RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra hoạt động sư phạm, thực hiện quy chế chuyên môn,...

- Phân công Phó hiệu trưởng cùng tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra hồ sơ chuyên môn cá nhân, tập trung kiểm tra nội dung, phương pháp giảng dạy của GV thông qua các giờ dạy, các hoạt động trải nghiệm, các chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn

- Tăng cường kiểm tra việc sử dụng ĐDDH, phòng học bộ môn, ứng dụng CNTT và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định, sử dụng lưu trữ và bảo quản.

- Các tổ / bộ phận thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về CBQL.

- Theo dõi thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh các tổ chuyên môn, đề nghị CBGVNV trao đổi, góp ý trực tiếp hoặc thông qua báo cáo tháng của các tổ/bộ phận về Ban giám hiệu để xem xét điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giáo dục năm học, lịch hoạt động dạy học - giáo dục cho phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026. Đề nghị tổ/nhóm chuyên môn và các đoàn thể; tất cả CBGVNV căn cứ để xây dựng kế hoạch và lịch trình thực hiện, đảm bảo chất lượng, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- UBND phường;
- Hội đồng trường;
- Các tổ CM, VP;
- Đội TNTP;
- CBGVNV;
- Lưu: VT.



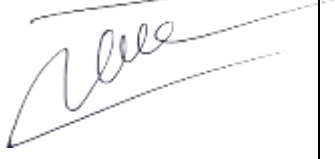
HIỆU TRƯỞNG

Dương Thị Hoa Hồng

**HỘI ĐỒNG TRƯỜNG PHÊ DUYỆT
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Thanh Vũ

Chữ ký các thành viên trong Hội đồng trường

Họ và tên	Chức danh	Chữ ký
1. Ông Mai Thạch Thảo	Thành Viên	
2. Ông Lê Ngọc Bình	Thành viên	
3. Bà Ngô Thị Cam	Thành viên	
4. Ông Lê Trí Đạo	Thành viên	
5. Bà Lê Thị Tiên	TKHĐ	
6. Bà Tấn Thị Thanh	Thành viên	

PHỤ LỤC I - Chương trình chính khóa các môn học
(Kèm theo Kế hoạch giáo dục số 30/KH-THCSTB, ngày 09 tháng 9 năm 2025)

TT	Môn học	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
2	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
3	Ngoại ngữ 1	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
4	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5	LS và ĐL	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
6	KHTN	70	70	140	70	70	140	70	70	140	70	70	140
7	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	18	34	52	18	34	52
8	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
9	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10	Nghệ thuật	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11	HĐTNHN	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
14	GDĐP	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35

PHỤ LỤC 2: CÁC CHUYÊN ĐỀ TRONG NĂM HỌC

(Kèm theo Kế hoạch giáo dục số 30/KH-THCSTB, ngày 09 tháng 9 năm 2025)

STT	Tên chuyên đề	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Hình thức thực hiện
1	Ứng dụng năng lực số, AI trong công tác chuyên môn, dạy học	GVBM Tin học	9/2025	Trên lớp
2	Lồng ghép QP-AN trong hoạt động dạy học.	Nguyễn Xuân Quang	10/2025	Báo cáo chuyên đề
3	Kĩ năng giải bài toán thực tế trong môn Số học 6	Nhóm Toán học	11/2025	Trên lớp
4	Dùng sức nước để ô tô mô hình chuyển động	STEM	12/2025	Sân trường
5	Đổi mới phương pháp giảng dạy trong công tác bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng HSG.	Ngô Thị Cam	01/2026	Báo cáo chuyên đề
6	Kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục ở trẻ em	Nhóm Hoá Sinh	02/2026	Sân trường

PHỤ LỤC 3: CÁC CHUYÊN ĐỀ THEO NGHIÊN CỨU BÀI HỌC
(Kèm theo Kế hoạch giáo dục số 30/KH-THCSTB, ngày 09 tháng 9 năm 2025)

STT	Tên chuyên đề, NCBH	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Khối thực hiện
1	Áp dụng công nghệ AI vào dạy học Lịch sử lớp 8 tạo hứng thú học tập cho học sinh	Trần Thị Thanh Hiền	9,10/2025	Khối 8
2	NCBH: Phép nhân, phép chia các số tự nhiên	GV Toán	10/2025	Khối 6
3	Chuyên đề: Giảng dạy và thực hiện STEM trong GV và HS	Huỳnh Ngọc Huy	10/2025	Khối 9
4	NCBH: Thực hành quan sát vi khuẩn. Tìm hiểu các bước làm sữa chua	GV Sinh, KHTN	11/2025	Khối 6
5	Luyện kĩ năng gõ đệm tiết tấu và bài hát trong môn nghệ thuật 8	Phan Thị Hà	11,12/2025	Khối 8
6	Chuyên đề: Vận dụng AI trong dạy học	Nguyễn Thị Dương Hương	01/2026	Khối 9
7	Nâng cao hứng thú học tập tiếng Anh qua chủ đề Tết cổ truyền – Unit 6 - Tiếng Anh 6	Nguyễn Thị Phượng	1,2/2026	Khối 6
8	NCBH: Nguyên tố hóa học	GV Hóa	02/2026	Khối 7
9	NCBH: Định luật phản xạ ánh sáng	GV Lý, Nhóm KHTN	03/2026	Khối 7
10	Đặc sắc nghệ thuật xây dựng nhân vật trong tác phẩm: Những ngôi sao xa xôi của Lê Minh Khuê	Hồ Thị Thanh Thư	3,4/2026	Khối 8

PHỤ LỤC 4: CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM – HƯỚNG NGHIỆP

(Kèm theo Kế hoạch giáo dục số 30/KH-THCSTB, ngày 09 tháng 9 năm 2025)

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trong tâm	Hình thức tổ chức	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 9/2025	Truyền thống nhà trường	Nghe giới thiệu về truyền thống nhà trường	Toàn trường	BGH, TPT Đội, GVCN	Các đoàn thể trong trường
	An toàn Giao thông	Luật giao thông.	Toàn trường	TPT Đội GVCN	Phối hợp Công An phường
Tháng 10/2025	Tuần lễ Hưởng ứng học tập suốt đời	Ngày Hội đọc sách	Toàn trường	Thư viện	TTHT cộng đồng của phường.
Tháng 11/2025	Tôn sư trọng đạo	Thi vẽ tranh chủ đề “Ngày Nhà Giáo”	Mỗi lớp 1 sản phẩm” Tranh khổ A3, có khung”	GV TPT Đội, GVCN, GV Mỹ thuật	Các đoàn thể, CBGVNV
Tháng 12/2025	Uống nước nhớ nguồn	Viếng nghĩa trang liệt sĩ của phường, Thăm nhà anh hùng Nguyễn Văn Trỗi	Toàn trường	CBQL, GV TPT, Nhóm VSĐ; GVCN	CBQL, Đoàn TN và Hội CCB phường
	Ngoại khoá	Thi tìm hiểu về Nhà thơ Thu Bồn	Khối 6,7, 8,9	TPT xây dựng kế hoạch và câu hỏi	BGH, TPT, GVCN
Tháng 01/2026	Giáo dục sức khỏe vị thành niên, phòng chống dịch bệnh	Thi tìm hiểu	Toàn trường	Nhóm ANTM; GV TPT; GVCN	CBGVNV
Tháng 2/2026	Ngày hội CNTT	Thi tìm hiểu	Toàn trường	Tổ Tự Nhiên	CBQL, GV TPT Đội, GVCN

Tháng 3/2026	Tiến bước lên Đoàn	Cắm trại Ngày hội Quê hương em	Toàn trường	Bí thư Đoàn TN, TPT Đội	Đoàn phường CBGVNV
	Tiến bước lên Đoàn	Kết nạp Đoàn	Khối 9	TPT	Đoàn phường GVCN 9
Tháng 4/2026	Hòa bình hữu nghị	Tổ chức thăm Bảo tàng Điện Bàn	Toàn trường	Tổ Xã Hội và GV TPT	CBGVNV
Tháng 5/2026	Ngày hội STEM	Trung bày thi các môn	Toàn trường	Nhóm KHTN	CBGVNV

PHỤ LỤC 5: LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC TRỌNG TÂM
(Kèm theo Kế hoạch giáo dục số 30/KH-THCSTB, ngày 09 tháng 9 năm 2025)

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	PHỤ TRÁCH	Ghi chú
8/2025	- Tổ chức tập huấn chuyên môn hè - Hội nghị Tổng kết năm học 2024 - 2025 và triển khai nhiệm vụ Giáo dục Trung học và Học sinh, sinh viên (HSSV) năm học 2025 - 2026 - Tổ chức tập huấn Giáo dục Quốc phòng và an ninh (GDQPAN) cho cán bộ quản lí, giáo viên; lồng ghép nội dung GDQPAN trong trường tiểu học, THCS - Ban hành dự thảo các QĐ về nhân sự, phân công nhiệm vụ ... - Học sinh tựu trường - Triển khai công tác PCGD	CB, GV, NV BGH CB, GV theo phân công HT, VT CBQL, GVCN, NV, học sinh PHT	

9/2025	- Khai giảng năm học mới 2025-2026. - Xây dựng KH giáo dục nhà trường năm học 2025 – 2026; - Ban hành văn bản hướng dẫn các cuộc thi, hội thi năm học 2025-2026 - Xây dựng và ban hành các Quy chế; Nội quy, ... - Ban hành KH thực hiện nhiệm vụ Giáo dục chính trị (GDCTr) và HSSV, Giáo dục thể chất và Y tế trường học (YTTH) năm học 2025-2026 - Ban hành KH thực hiện nhiệm vụ GDQPAN năm học 2025-2026 - Triển khai các hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường cho HSSV đón chào năm học mới - Triển khai Tháng An toàn giao thông năm học 2025-2026 - Tham gia tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, giáo viên ngành Giáo dục năm 2025 - Tổ chức các hoạt động truyền thông về phân loại chất thải rắn sinh hoạt năm 2025 - Tham gia tập huấn kỹ năng nghiệp vụ công tác Đội cho giáo viên Tổng	CBGVNV; HS CBQL CBQL CBQL CBQL CBQL GV TPT; GVCN GV TPT; GVCN; GVBM Theo CV GV TPT; GVCN; GVBM GV TPT	
--------	--	---	--

	phụ trách Đội năm học 2025-2026 - Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các tổ/nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể. - Thành lập các CLB: Nghệ thuật, TDTT, STEM ... - Xây dựng KH tổ, cá nhân - Bồi dưỡng HSG 9 - Hội nghị CBGVNV (trù bị, chính thức) - HĐTN – Hướng nghiệp	Tổ CM Theo p.công Tổ CM Tổ CM , GV Theo phân công CBGVNV Theo p.công	
10/2025	- Sinh hoạt chuyên môn cụm cấp THCS (lần 1) - Kiểm tra giữa kì I năm học 2025-2026 (dự kiến tuần thứ 8-9, kéo dài sang tháng 11) - Bồi dưỡng HSG 9 - Tham dự Diễn đàn "Khơi dậy khát vọng khởi nghiệp" năm 2025 - Triển khai hoạt động "Ngày tranh cử"; Kì họp Hội đồng trẻ em 2025 (Chương trình phối hợp với Đoàn phường) - Triển khai công tác xã hội trường học và tâm lí học đường; tập huấn Sức khỏe tâm lí - Tổ chức giám sát, kiểm tra việc thực hiện các KH	CBGV CBGVNV, HS Theo p.công GV TPT Theo p.công GV TPT NV YTHĐ Tổ CM Theo p.công	

	- Tổ chức Hội khoẻ Phù Đổng - Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các tổ/nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể. - HĐTN – Hướng nghiệp; công tác tuyên truyền	Theo p.công Tổ CM Theo p.công Theo p.công	
11/2025	- Triển khai công tác giáo dục truyền thống, tôn sư trọng đạo nhân ngày 20/11 - Tiếp tục kiểm tra giữa kì I năm học 2025-2026 - Tham gia Hội thi Olympic tiếng Anh HSSV cấp thành phố - Hội thi Hùng biện câu chuyện đạo đức và pháp luật dành cho học sinh THCS năm 2025 - Sở GDĐT kiểm tra tình hình triển khai nhiệm vụ GDCTr và HSSV; an toàn trường học, vệ sinh môi trường, YTTH, an toàn thực phẩm - Triển khai Công tác phòng chống ma túy năm học 2025-2026 - Sinh hoạt chuyên đề “Người giáo viên mang khăn quàng đỏ” (phối hợp với Đoàn phường) - Tổng kết HKPD - Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các tổ/nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể.	CBGVNV Theo p.công Theo p.công Theo p.công CBQL, VP GV TPT, GVCN GV TPT, GVCN Theo KH Tổ CM Theo p.công	

	- HĐTN – Hướng nghiệp; công tác tuyên truyền	Theo p.công	
12/2025	- Sở GD kiểm tra công tác Phổ cập giáo dục THCS ở các xã/phường - Kiểm tra cuối kì I năm học 2025-2026 - Chỉ đạo công tác chính trị tư tưởng và công tác phát triển đảng viên trong cơ sở giáo dục - Triển khai hoạt động kỉ niệm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2025) và Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2025) - Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Thế giới tưởng niệm nạn nhân tại nạn vì giao thông năm 2025 - Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các tổ/nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể - HĐTN – Hướng nghiệp; công tác tuyên truyền	Ban phổ cập Theo p. công Chi bộ GV TPT, GVCN GV TPT, GVCN Tổ CM Theo p.công Theo p.công	
01/2026	- Sơ kết học kì I năm học 2025-2026 - Tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố năm học 2025-2026 - Tham gia giải Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố năm học 2025-2026 - Báo cáo sơ kết học kì I công tác GDCTr và HSSV;	CBQL, các tổ/ bộ phận Theo KH Theo KH Theo p. công	

	an toàn trường học, vệ sinh môi trường, YTTH, an toàn thực phẩm - Sơ kết học kì I công tác Đội năm học 2025-2026 - Tăng cường công tác tuyên truyền Phổ biến Giáo dục pháp luật, phòng chống ma túy năm 2026. - Báo cáo sơ kết học kì I lĩnh vực HSSV, GDQPAN - Triển khai hoạt động kỉ niệm Ngày HSSV (09/01) - Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các tổ/nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể. - HĐTN – Hướng nghiệp; công tác tuyên truyền	GV TPT GV TPT, GVCN PHT GV TPT Tổ CM Theo p.công Theo p.công	
02 /2026	- Sinh hoạt chuyên môn cụm cấp THCS (lần 2) - Tổ chức giải Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố (tiếp theo) - Triển khai hoạt động kỉ niệm Ngày thành lập Đảng CSVN (03/02) - Sở GD kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ GDCTr; HSSV; VSMT, YTTH, ATTP (Đợt 2) - Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các tổ/nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể. - HĐTN – Hướng nghiệp; công tác tuyên truyền	CBGV Theo KH GV TPT, GVCN CBQL, VP Tổ CM Theo p.công Theo p.công	

3/2026	- Đề xuất lựa chọn lại sách giáo khoa cấp THCS nếu có nhu cầu - Tham gia thi học sinh giỏi lớp 9 - Kiểm tra giữa kì II năm học 2025-2026 - Tham gia giải Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố năm học 2025-2026 - Triển khai các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, Trại 26/3.... hưởng ứng Tháng Thanh niên 2026; chào mừng kỉ niệm 51 năm Ngày Giải phóng thành phố Đà Nẵng (29/3/1975 - 29/3/2026); chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3/2026; - Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các tổ/nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể. - HĐTN – Hướng nghiệp; công tác tuyên truyền	CBGV Theo KH Theo p.công Theo KH Theo KH Tổ CM Theo p.công Theo p.công	
4/2026	- Hội thi Tin học trẻ cấp thành phố - Kiểm tra cuối kì II năm học 2025-2026 - Tham gia giải Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố năm học 2025-2026 - Triển khai các hoạt động chào mừng 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2026) - Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các	Theo KH Tổ CM Theo KH GV TPT Tổ CM Theo p.công	

	tổ/nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể. - HĐTN – Hướng nghiệp; công tác tuyên truyền	Theo p. công	
5/2026	- Kiểm tra cuối kỳ - Cuộc thi Trưng bày sản phẩm dạy học STEM của học sinh cấp THCS năm học 2025-2026 - Triển khai các hoạt động chào mừng ngày thành lập Đội TNCS Hồ Chí Minh 15/5/2026 - Triển khai Chương trình hè 2026. - Tổ chức các hoạt động Kỷ niệm Ngày Quốc tế Lao động 01/5; Ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh và Sinh nhật Bác Hồ 19/5 - Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của các tổ/nhóm chuyên môn và các tổ chức, đoàn thể. - Tổng kết năm học - HĐTN – Hướng nghiệp; công tác tuyên truyền	Theo KH Theo KH GV TPT GV TPT; Đoàn phường Theo KH Theo p.công Theo p.công CBQL, các tổ/ bộ phận Theo p.công	
6/2025	- Phối hợp tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT - Báo cáo Tổng kết năm học 2025-2026 - Báo cáo tổng kết công tác GDCTHSSV; ATTH, VSMT, YTTH, ATTP năm học 2025-2026 - Triển khai chương trình hành động Tháng hành động vì trẻ em; hoạt động	Theo HD CBQL, các tổ/ bộ phận PHT; YTHĐ GV TPT	

	hè, chiến dịch thanh niên tình nguyện năm 2026. - Hoạt động hè - Tham gia công tác tập huấn & các công tác khác	GV TPT; Đoàn phường CBGVNV	
7/2026	- Triển khai các hoạt động kỉ niệm Ngày thương binh liệt sỹ 27/7 - Hoạt động Hè năm 2026 - Tham gia các hoạt động tập huấn chuyên môn GDQPAN	Chi bộ, nhà trường, Liên đội GV TPT; Đoàn phường Theo DS	
8/2026	- Tham gia tập huấn chuyên môn chuẩn bị cho năm học 2026-2027 - Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên YTTH về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học trong trường học năm 2026 - Hoạt động Hè năm 2026 - Tham gia các hoạt động tập huấn chuyên môn về GDCTr; HSSV; Giáo dục thể chất; YTTH	Theo KH NV YTHĐ GV TPT; Đoàn phường Theo CV	